

Số: 4.5.5/QĐ-ĐHTCQTKD

Hung Yên, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điểm trúng tuyển và công nhận trúng tuyển đại học
hệ chính quy đợt 1 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 181/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 28/4/2025 của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh về ban hành Quy chế tuyển sinh đại học;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 02/07/2025 của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học K13 năm 2025;

Căn cứ vào kết luận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 tại cuộc họp ngày 22 tháng 8 năm 2025;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định điểm trúng tuyển đại học hệ chính quy đợt 1 năm 2025 như sau:

TT	Mã ngành	Ngành và chuyên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển theo mã phương thức		Điểm trúng tuyển quy đối tương đương
			100;200	402	
1	7310101	Kinh tế (Chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Kinh tế-Luật)	A00; A01; D01; C04	Q00	19.00
2	7340101	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp; Quản trị Marketing; Quản trị kinh doanh du lịch)	A00; A01; D01; C04	Q00	15.00
3	7340120	Kinh doanh quốc tế (Chuyên ngành: Thương mại quốc tế)	A00; A01; D01; C14	Q00	15.00

TT	Mã ngành	Ngành và chuyên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển theo mã phương thức		Điểm trúng tuyển quy đổi tương đương
			100;200	402	
4	7340201	Tài chính-Ngân hàng (Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Thuế; Ngân hàng; Thẩm định giá)	A00; A01; D01; C14	Q00	15.00
5	7340301	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán công, Kế toán doanh nghiệp, Kế toán tin)	A00; A01; D01; C03	Q00	15.00
6	7340302	Kiểm toán (Chuyên ngành: Kiểm toán)	A00; A01; D01; C03	Q00	15.00
7	7340405	Hệ thống thông tin quản lý (Chuyên ngành: Công nghệ Thương mại điện tử)	A00; A01; D01; C01	Q00	15.00

Ghi chú: Điểm trúng tuyển quy đổi tương đương tính theo thang 30, đã bao gồm điểm cộng ưu tiên

Điều 2. Công nhận trúng tuyển vào các ngành hệ đại học chính quy đợt 1 năm 2025 của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh cho 1457 thí sinh (có danh sách kèm theo).

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh trúng tuyển có tên ở Điều 2 căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH, CTHĐT;
- CTTĐT Trường;
- Lưu VT, QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ
KINH DOANH
TS. Nguyễn Thị Bích Diệp

Phụ lục**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC K13 HỆ CHÍNH QUY ĐỢT 1 NĂM 2025***(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTCQTKD ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh)*

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1	25DT0001	026307009267	ĐỖ THỊ LAN ANH	16/12/2007	7310101	Kinh tế	100	A00	20.25	30
2	25HB0002	017207003853	LÊ HỒNG ANH	23/09/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	19.70	30
3	25DT0003	001307032580	NGUYỄN LÊ VI ANH	23/05/2007	7310101	Kinh tế	100	D01	20.75	30
4	25HB0004	038307020139	NGUYỄN MAI ANH	01/12/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	22.97	30
5	25DT0005	037207007040	NGUYỄN PHAN THẾ ANH	17/12/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.75	30
6	25HB0006	031207019117	NGUYỄN VIỆT ANH	17/01/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	20.03	30
7	25DT0007	033307007618	TRẦN THỊ MAI ANH	01/03/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.60	30
8	25DT0008	033307011827	BÌ PHƯƠNG NGỌC ÁNH	17/12/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.60	30
9	25DT0009	037307006019	HOÀNG NGỌC ÁNH	14/10/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	23.56	30
10	25HB0010	033207008604	NGUYỄN TRẦN BÁCH	19/04/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	22.14	30
11	25HB0011	054307000835	ĐỖ LƯƠNG BẢO CHÂU	01/01/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	20.64	30
12	25DT0012	001307033584	BÙI THỊ THANH CHÍNH	13/09/2007	7310101	Kinh tế	100	A00	19.85	30
13	25DT0013	001207052844	LÊ ĐÌNH ĐẠI	25/08/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.25	30
14	25DT0014	026207000722	TRẦN HẢI ĐĂNG	01/12/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	23.48	30
15	25DT0015	042307009334	HÀ NGỌC DIỆP	20/04/2007	7310101	Kinh tế	100	D01	19.60	30
16	25HB0016	001207047841	TỪ MINH ĐỨC	10/03/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	24.46	30
17	25HB0017	031307002211	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	21/09/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.00	30
18	25HB0018	033207000719	ĐÀO NGỌC DUY	22/08/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	19.49	30
19	25HB0019	033307005876	NGUYỄN THỊ DUYÊN	13/02/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.39	30
20	25HB0020	001307031707	LÊ THU GIANG	28/09/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	19.06	30
21	25HB0021	030306011442	TRỊNH THỊ TRÀ GIANG	10/07/2006	7310101	Kinh tế	200	C04	19.36	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
22	25HB0022	038307006765	TRỊNH THỊ HÀ	03/12/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	23.57	30
23	25DT0023	033207012038	NGUYỄN VĂN HAI	11/07/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.25	30
24	25HB0024	034307007243	NGUYỄN THỊ DIỆU HẰNG	04/02/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.45	30
25	25HB0025	033307000824	ĐÌNH THỊ HỒNG HẢO	17/12/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.84	30
26	25DT0026	038207029350	LƯU ĐÌNH HOÀ	06/06/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.30	30
27	25DT0027	035307004304	ĐÌNH THU HOÀI	01/08/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.50	30
28	25DT0028	026207009725	NGUYỄN VŨ HOÀNG	28/08/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.25	30
29	25DT0029	002207003774	NGUYỄN QUANG HÙNG	05/06/2007	7310101	Kinh tế	100	D01	21.50	30
30	25HB0030	033207004849	ĐÀO DANH PHÚC HƯNG	27/09/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.73	30
31	25DT0031	024307006734	ĐỖ QUỲNH HƯƠNG	20/08/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	22.50	30
32	25DT0032	033307008329	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	17/04/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.00	30
33	25DT0033	037307008880	PHẠM THỊ THANH HƯƠNG	05/03/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.75	30
34	25DT0034	001207014764	NGUYỄN QUANG HUY	25/04/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.75	30
35	25DT0035	022307003476	ĐỖ NGỌC HUYỀN	26/03/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	23.23	30
36	25DT0036	033307010904	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	29/10/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.60	30
37	25DT0037	024307014623	ÔNG DIỆU HUYỀN	22/09/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.50	30
38	25HB0038	001207056650	ĐỖ DUY KHẢI	03/12/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	20.06	30
39	25DT0039	030207002161	NGUYỄN TUẤN KIẾT	10/09/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.75	30
40	25DT0040	038307006099	BÙI PHƯƠNG LINH	07/06/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.85	30
41	25HB0041	027307005053	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	26/12/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.06	30
42	25HB0042	030307011833	NGUYỄN VŨ MAI LINH	29/10/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	20.25	30
43	25DT0043	010307010069	VŨ BÙI KHÁNH LINH	31/07/2007	7310101	Kinh tế	100	D01	20.10	30
44	25DT0044	074206002525	ĐỖ XUÂN ÚT LỘC	16/12/2006	7310101	Kinh tế	100	A00	20.35	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
45	25HB0045	036207010882	PHẠM VŨ LONG	12/12/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	22.47	30
46	25HB0046	024307005151	NGÔ THỊ LY	20/04/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	19.83	30
47	25HB0047	025307015271	NGUYỄN HOÀNG ÁNH LY	21/11/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	22.47	30
48	25HB0048	033207003803	PHẠM TIẾN MẠNH	17/07/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	20.28	30
49	25DT0049	024207007148	PHẠM TUẤN MINH	23/02/2007	7310101	Kinh tế	100	A01	19.25	30
50	25DT0050	001307010802	TRIỆU NGUYỄN TRÀ MY	15/02/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.00	30
51	25HB0051	033307000821	VŨ HOÀI NGÂN	19/10/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.39	30
52	25HB0052	033307001624	VŨ HOÀNG NGÂN	25/10/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.17	30
53	25DT0053	033307012352	BÙI THỊ NGUYỆT	26/02/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.50	30
54	25HB0054	035307005138	LÊ YẾN NHI	21/12/2007	7310101	Kinh tế	200	A00	24.38	30
55	25HB0055	033307009211	NGUYỄN HOA NHI	01/06/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.64	30
56	25DT0056	026207004858	NGUYỄN HỮU PHÚC	26/11/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.25	30
57	25DT0057	038207036902	LÊ ĐỨC PHƯƠNG	01/03/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.75	30
58	25DT0058	020207005826	VY ĐỨC QUÂN	15/12/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.60	30
59	25DT0059	033307001980	ĐÀO XUÂN QUỲNH	16/02/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.50	30
60	25DT0060	033207007394	VŨ THÊ SƠN	15/06/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.50	30
61	25HB0061	031207012898	ĐẶNG NHẬT TÂN	28/07/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.49	30
62	25DT0062	001307031354	NGUYỄN THỊ THANH	05/10/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.70	30
63	25DT0063	025307012547	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	07/10/2007	7310101	Kinh tế	100	D01	19.00	30
64	25HB0064	001307010183	LÊ NGỌC THẢO	09/12/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	19.23	30
65	25HB0065	033307007677	NGUYỄN THANH THẢO	30/07/2007	7310101	Kinh tế	200	D01	20.47	30
66	25DT0066	034307006400	NGUYỄN THỊ ANH THU	04/02/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	19.50	30
67	25DT0067	038307022131	LƯỠNG THANH THU	06/12/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	22.25	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
68	25DT0068	001307019511	NGUYỄN ANH THƯ	06/09/2007	7310101	Kinh tế	100	D01	19.50	30
69	25DT0069	038307022595	LÊ THỊ MINH THUẬN	02/07/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	22.95	30
70	25DT0070	001307018091	NGUYỄN BẢO THƯƠNG	25/08/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.25	30
71	25HB0071	033206003969	TRẦN XUÂN THỦY	02/07/2006	7310101	Kinh tế	200	A00	19.39	30
72	25HB0072	001307024440	TẠ THỦY TIÊN	11/06/2007	7310101	Kinh tế	200	A01	19.41	30
73	25HB0073	033307003746	NGUYỄN THU TRÀ	21/10/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.49	30
74	25HB0074	034307016001	NGUYỄN QUỲNH TRANG	09/01/2007	7310101	Kinh tế	200	D01	21.84	30
75	25HB0075	033307012007	VŨ HIỀN TRANG	12/09/2007	7310101	Kinh tế	200	D01	19.17	30
76	25HB0076	033207010695	PHẠM HÙNG TRÁNG	15/05/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.29	30
77	25HB0077	033307007661	PHAN NGỌC NHƯ TUYỀN	13/07/2007	7310101	Kinh tế	200	C04	19.45	30
78	25DT0078	031307000026	PHẠM THẢO VÂN	26/01/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	20.25	30
79	25DT0079	037307007311	ĐINH TƯỜNG VY	20/09/2007	7310101	Kinh tế	100	C04	21.50	30
80	25HB0080	033307010161	NGUYỄN HẢI AN	17/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	26.00	30
81	25DT0081	033207011652	NGUYỄN VĂN AN	24/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.00	30
82	25HB0082	022204000228	TẠ ĐÌNH AN	02/02/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.46	30
83	25HB0083	033307004213	AN THỊ HOÀNG ANH	31/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.78	30
84	25HB0084	033207004702	BÙI ĐỨC ANH	28/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.11	30
85	25HB0085	034207014565	BÙI ĐỨC HOÀNG ANH	13/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.43	30
86	25HB0086	030307001396	BÙI MAI ANH	31/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.69	30
87	25HB0087	027307004902	CHU THỊ MỸ ANH	17/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.54	30
88	25HB0088	022307003641	ĐÀM MAI ANH	31/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.30	30
89	25DT0089	033307002105	ĐÀO VÂN ANH	16/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.85	30
90	25HB0090	033207006744	ĐỖ NHẬT ANH	23/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	24.57	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
91	25NL0091	031307000087	ĐỖ THỊ TRANG ANH	19/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	402	Q00	21.50	30
92	25HB0092	033207010119	ĐỖ VIỆT ANH	13/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.72	30
93	25DT0093	037307010886	ĐOÀN NGỌC ANH	09/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
94	25HB0094	033307003653	DƯƠNG THỊ QUỲNH ANH	06/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.22	30
95	25HB0095	033307006131	DƯƠNG TRÂM ANH	22/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.45	30
96	25HB0096	031307006481	LẠI ĐỖ HÀ ANH	26/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.64	30
97	25HB0097	030207001910	LÊ ĐỨC ANH	12/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.36	30
98	25DT0098	030307002001	LÊ PHƯƠNG ANH	14/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.75	30
99	25HB0099	015307003789	LÊ PHƯƠNG ANH	24/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.17	30
100	25DT0100	033307002122	LÊ QUỲNH ANH	17/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.35	30
101	25DT0101	030307012693	LÊ QUỲNH ANH	20/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.00	30
102	25HB0102	001307055466	LƯƠNG HOÀNG ANH	06/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.14	30
103	25HB0103	027307000943	LƯU HOÀNG ANH	20/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.25	30
104	25HB0104	033307008125	LUYỆN THỊ LAN ANH	29/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.45	30
105	25HB0105	027307005273	MẠC MAI ANH	18/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.41	30
106	25HB0106	001207053205	NGUYỄN BẢO ANH	10/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	15.15	30
107	25HB0107	008207008025	NGUYỄN ĐỨC ANH	01/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	16.92	30
108	25HB0108	033307007819	NGUYỄN HẢI ANH	21/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.55	30
109	25HB0109	033307006382	NGUYỄN HỒNG ANH	15/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.72	30
110	25HB0110	033207009319	NGUYỄN LÊ ĐỨC ANH	13/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.69	30
111	25HB0111	033307012440	NGUYỄN TÂM ANH	28/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.22	30
112	25HB0112	033307011860	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	04/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.30	30
113	25HB0113	033307008227	NGUYỄN THỊ MAI ANH	15/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.31	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
114	25HB0114	033307002469	NGUYỄN THỊ NGUYỆT ANH	10/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.45	30
115	25HB0115	033307002155	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	10/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.00	30
116	25HB0116	036307010960	NGUYỄN TÔ MAI ANH	09/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.22	30
117	25HB0117	033207004857	NGUYỄN TRUNG ANH	06/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.47	30
118	25DT0118	033307011524	NGUYỄN TÚ ANH	14/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
119	25DT0119	019207006982	NGUYỄN TUẤN ANH	09/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.60	30
120	25HB0120	038207013835	NGUYỄN TUẤN ANH	17/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.40	30
121	25HB0121	033207005507	NGUYỄN TUẤN ANH	11/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.77	30
122	25DT0122	010307008212	NGUYỄN TUỆ LÂM ANH	30/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.35	30
123	25DT0123	040207014324	PHẠM HỒ HOÀNG ANH	29/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.95	30
124	25HB0124	001305000878	PHẠM QUỲNH ANH	02/02/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.25	30
125	25HB0125	033307006899	PHẠM THỊ HUYỀN ANH	22/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.83	30
126	25HB0126	033307003850	PHẠM THỊ LAN ANH	16/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.17	30
127	25DT0127	024307007891	TRẦN NGỌC ANH	06/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.50	30
128	25DT0128	001307015333	TRẦN NGỌC ANH	29/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	17.95	30
129	25HB0129	033205001202	TRƯƠNG TUẤN ANH	30/08/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.59	30
130	25DT0130	027307002985	VŨ PHƯƠNG ANH	23/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.10	30
131	25HB0131	037307004750	ĐÀO THỊ NGỌC ÁNH	28/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	16.50	30
132	25HB0132	037307007603	LÊ NGỌC MINH ÁNH	06/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.06	30
133	25DT0133	030307005378	NGUYỄN HỒNG ÁNH	26/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.00	30
134	25DT0134	036307002919	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	28/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	19.50	30
135	25HB0135	027307002891	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	02/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.02	30
136	25HB0136	033307010316	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	25/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.83	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
137	25HB0137	014307008563	TRỊNH NGUYỆT ÁNH	23/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.55	30
138	25HB0138	033307005274	TRƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	23/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.78	30
139	25HB0139	033207002571	ĐẶNG XUÂN BẮC	14/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
140	25DT0140	001207025521	LÊ GIA BẢO	30/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
141	25HB0141	001207050520	NGUYỄN CHÍ BẢO	19/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.59	30
142	25HB0142	038207024867	PHAN VĂN BẢO	25/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.35	30
143	25HB0143	033307005776	NGUYỄN NGỌC BÍCH	10/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.28	30
144	25HB0144	033307007577	ĐÀO THANH BÌNH	17/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.22	30
145	25HB0145	033207013852	TRỊNH THÁI BÌNH	15/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.84	30
146	25DT0146	001207008876	TRƯƠNG XUÂN CẢNH	30/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.10	30
147	25HB0147	027306007647	TRẦN THỊ CHÂN CHÂN	09/02/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.37	30
148	25HB0148	012307007541	NGUYỄN BẢO CHÂU	01/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.38	30
149	25HB0149	033307012229	KHƯƠNG QUỲNH CHI	28/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
150	25HB0150	001307014537	NGÔ KIM CHI	12/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.34	30
151	25HB0151	001307008640	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI	28/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.68	30
152	25DT0152	025307013958	PHẠM LÊ MAI CHI	12/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	24.20	30
153	25HB0153	033207006384	PHẠM MINH CHÍ	12/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.06	30
154	25HB0154	024207005201	LÊ CÔNG CHIẾN	16/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.90	30
155	25DT0155	027207009124	NGUYỄN THÀNH CÔNG	29/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	16.60	30
156	25HB0156	033207011757	PHÍ ĐÌNH CÔNG	01/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.28	30
157	25HB0157	001207041761	VƯƠNG QUỐC CÔNG	09/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.95	30
158	25HB0158	015307002807	CHỦ THỊ THU CÚC	19/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.19	30
159	25HB0159	033307000014	TRỊNH THỊ THU CÚC	25/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.19	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
160	25HB0160	034207007419	HÀ VĂN CƯỜNG	08/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.33	30
161	25HB0161	015207010876	PHẠM ĐỨC CƯỜNG	16/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.17	30
162	25HB0162	033207007513	CHU QUỐC ĐẠI	16/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.75	30
163	25DT0163	033207014974	NGUYỄN VĂN ĐẠI	05/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.50	30
164	25HB0164	033207013169	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	05/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.67	30
165	25HB0165	033207003700	ĐINH TIẾN ĐẠT	31/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
166	25HB0166	033207002226	DƯƠNG THÀNH ĐẠT	05/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.23	30
167	25HB0167	017207005171	LÊ QUỐC ĐẠT	21/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.17	30
168	25DT0168	068207013013	LÊ TIẾN ĐẠT	12/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	18.25	30
169	25HB0169	033205008753	NGUYỄN MINH ĐẠT	22/11/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.43	30
170	25HB0170	033207014200	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	22/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.46	30
171	25HB0171	033207009034	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	29/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.90	30
172	25HB0172	001206026398	NGUYỄN TRUNG ĐẠT	24/01/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.81	30
173	25DT0173	001207016087	PHẠM SỸ ĐẠT	21/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	17.85	30
174	25HB0174	034307005375	LÊ MINH DIỆP	01/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.89	30
175	25DT0175	033307006486	KIỀU THỊ DINH	06/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
176	25HB0176	075307010860	LÊ NGỌC TÂM ĐOAN	20/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	15.87	30
177	25HB0177	079307000163	THANG KHẢ DOANH	24/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.33	30
178	25HB0178	038207001914	NGUYỄN PHƯƠNG ĐÔNG	28/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.83	30
179	25DT0179	025207009788	BÙI TUẤN ĐỨC	16/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	17.70	30
180	25DT0180	036307013069	ĐINH THỊ MINH ĐỨC	14/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
181	25HB0181	033204006270	ĐOÀN NGỌC ĐỨC	05/01/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.75	30
182	25DT0182	034207010479	HOÀNG ANH ĐỨC	08/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.75	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
183	25HB0183	033207010365	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	02/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.61	30
184	25DT0184	030207015257	PHẠM MINH ĐỨC	14/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.50	30
185	25HB0185	033207003328	PHẠM MINH ĐỨC	12/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.05	30
186	25DT0186	042307010333	HÀ THỊ THUỶ DUNG	16/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.25	30
187	25HB0187	033306011105	NGUYỄN THỊ THUỶ DUNG	25/11/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.33	30
188	25DT0188	033307009137	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	22/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	18.10	30
189	25HB0189	033307004927	NGUYỄN THỦY DUNG	18/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.83	30
190	25HB0190	015307001944	NGUYỄN THỦY DUNG	17/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.13	30
191	25HB0191	033207008496	ĐỖ LÊ ANH DỪNG	23/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.61	30
192	25HB0192	022207009462	NGUYỄN TIẾN DỪNG	23/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.43	30
193	25HB0193	001207027903	NGUYỄN VIỆT DỪNG	28/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.00	30
194	25HB0194	036207002038	PHẠM ĐÀO TIẾN DỪNG	23/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.29	30
195	25HB0195	037207004112	PHẠM MẠNH DỪNG	24/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.25	30
196	25HB0196	001206078485	PHẠM TRÍ DỪNG	03/11/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.29	30
197	25DT0197	036207002227	VŨ VĂN DỪNG	09/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	19.35	30
198	25HB0198	033207005074	NGUYỄN VĂN ĐƯỢC	29/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.83	30
199	25HB0199	001207018780	LÊ TÙNG DƯƠNG	08/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.25	30
200	25DT0200	033307002928	LƯƠNG THỦY DƯƠNG	13/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.25	30
201	25HB0201	038307018512	MAI THỦY DƯƠNG	06/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.91	30
202	25HB0202	033207002947	NGUYỄN QUÝ DƯƠNG	05/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.29	30
203	25HB0203	033207013503	BÙI VĂN DUY	14/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.55	30
204	25HB0204	083307005299	LÊ THỊ THÚY DUY	10/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	15.54	30
205	25HB0205	001207023787	NGUYỄN ANH DUY	28/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.28	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
206	25HB0206	052207004164	NGUYỄN NHÂN ĐỨC DUY	27/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.02	30
207	25DT0207	042207003126	PHAN ĐỨC DUY	10/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
208	25HB0208	001206037520	NGUYỄN THẾ DUYỆT	16/12/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.65	30
209	25DT0209	037307004527	ĐÀO MỸ GIANG	21/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.60	30
210	25HB0210	033307009907	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	02/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.44	30
211	25DT0211	001307038928	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	23/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.50	30
212	25HB0212	017307010041	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	19/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.71	30
213	25DT0213	001307041989	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	20/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	21.25	30
214	25HB0214	033307009929	NGUYỄN THỊ THU GIANG	13/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.28	30
215	25HB0215	033307003769	TRẦN HUỆ GIANG	01/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	21.84	30
216	25DT0216	033307004415	TRỊNH THỊ QUỲNH GIANG	07/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.45	30
217	25HB0217	033307001880	VŨ THỊ LINH GIANG	24/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.61	30
218	25DT0218	035307005245	ĐÌNH THU HÀ	28/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.10	30
219	25DT0219	015307000222	HÀ THỊ NGỌC HÀ	02/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	24.35	30
220	25HB0220	033307004192	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	22/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.89	30
221	25HB0221	033305003355	NGUYỄN THỊ HÀ	31/10/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.81	30
222	25HB0222	037307006497	NGUYỄN THỊ THU HÀ	08/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.71	30
223	25HB0223	042307000831	NGUYỄN THỊ VÂN HÀ	27/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.13	30
224	25HB0224	030307002669	NGUYỄN THU HÀ	09/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.00	30
225	25HB0225	004307001727	NGUYỄN TÔ THU HÀ	19/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	20.54	30
226	25HB0226	033207005582	ĐÌNH TUẤN HẢI	08/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.44	30
227	25DT0227	035307003955	PHẠM THỊ HẢI	23/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.85	30
228	25HB0228	033207015593	PHÙNG TÀI VŨ HẢI	27/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.78	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
229	25DT0229	001207037854	TRẦN ĐỨC HẢI	26/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.10	30
230	25HB0230	036307011248	DUƠNG GIA HÂN	08/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.35	30
231	25HB0231	038307013074	LÊ THỊ THUÝ HẰNG	13/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	20.64	30
232	25HB0232	033307003958	NGUYỄN MINH HẰNG	09/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.99	30
233	25HB0233	001307001758	NGUYỄN THỊ HẰNG	25/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.00	30
234	25HB0234	033305002987	TRỊNH THỊ HẰNG	16/07/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.35	30
235	25HB0235	033307010309	LÊ THỊ HẬU	22/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	21.84	30
236	25HB0236	033207000863	NGUYỄN VĂN HẬU	21/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.60	30
237	25HB0237	017307004498	BÙI THU HIỀN	01/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.50	30
238	25DT0238	025307014696	ĐỖ MINH HIỀN	21/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.10	30
239	25HB0239	035307004051	ĐỖ THỊ THU HIỀN	10/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.06	30
240	25HB0240	033307003781	LÊ THỊ NGỌC HIỀN	29/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.05	30
241	25DT0241	075307016959	LƯU THANH HIỀN	18/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.99	30
242	25HB0242	033307009780	NGÔ THỊ THU HIỀN	20/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.05	30
243	25HB0243	033307001874	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	01/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.83	30
244	25HB0244	027207002632	NGUYỄN TUẤN HIỆP	09/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.67	30
245	25HB0245	030207003650	HOÀNG TRUNG HIẾU	24/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.29	30
246	25HB0246	020207002824	LƯU MINH HIẾU	01/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.98	30
247	25HB0247	033207012469	NGUYỄN HOÀNG HIẾU	23/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.28	30
248	25HB0248	019207007007	NGUYỄN LÊ NGỌC HIẾU	27/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.90	30
249	25HB0249	001207078888	NGUYỄN MINH HIẾU	27/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	24.55	30
250	25DT0250	042207001819	ĐẶNG QUANG HỒ	28/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.00	30
251	25HB0251	033307006741	CHU THỊ HOA	27/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.28	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
252	25HB0252	033307006625	NGUYỄN THỊ HOA	04/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.75	30
253	25HB0253	033307005363	NGUYỄN THỊ HOA	25/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.17	30
254	25DT0254	001307045031	LƯƠNG THU HOÀI	21/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.25	30
255	25HB0255	033207013108	LÊ ANH HOÀNG	24/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.83	30
256	25HB0256	033207006305	NGUYỄN NGỌC HUY HOÀNG	21/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.10	30
257	25DT0257	014207013588	THÁI VIỆT HOÀNG	28/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.00	30
258	25HB0258	014207014307	TRẦN HUY HOÀNG	17/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	16.29	30
259	25HB0259	017207003439	ĐÌNH THÁI HỌC	29/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.60	30
260	25HB0260	046207004985	HỒ QUỐC HỘI	20/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.72	30
261	25HB0261	001207005455	PHẠM ĐÌNH HỘI	02/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.68	30
262	25HB0262	033205002809	LÊ HUY HÙNG	14/09/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.93	30
263	25HB0263	001207012768	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	07/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	21.66	30
264	25DT0264	033207003866	TRẦN VŨ HÙNG	28/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.85	30
265	25HB0265	033207012206	HUỲNH GIA HÙNG	14/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.91	30
266	25DT0266	026207005738	LÊ NGUYỄN TUẤN HÙNG	05/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	18.50	30
267	25HB0267	091207014399	PHAN HÀ KHÁNH HÙNG	18/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.07	30
268	25HB0268	015207010185	TRẦN GIA HÙNG	04/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.19	30
269	25HB0269	027307008488	ĐỖ THỊ LAN HƯƠNG	22/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.44	30
270	25HB0270	001307046690	LÃNG THU HƯƠNG	11/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.25	30
271	25HB0271	024307004143	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	15/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	21.57	30
272	25HB0272	019307010894	NGUYỄN THỊ VÂN HƯƠNG	14/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.84	30
273	25HB0273	022307003866	PHẠM THỊ HƯƠNG	04/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.28	30
274	25DT0274	026307003875	CHU THỊ HƯỜNG	24/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.00	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
275	25DT0275	033307005619	NGUYỄN THỊ THÚY HƯỜNG	27/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.35	30
276	25HB0276	033307007771	TRẦN THU HƯỜNG	02/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.66	30
277	25HB0277	033207003260	NGUYỄN QUANG HƯỜNG	25/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.45	30
278	25HB0278	033207010452	VŨ VĂN HƯỜNG	25/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
279	25HB0279	017207001911	BÙI KHÁNH HUY	28/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.14	30
280	25HB0280	038206008787	NGUYỄN AN HUY	26/10/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.48	30
281	25HB0281	033207002985	NGUYỄN KHÁNH HUY	11/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.28	30
282	25HB0282	044207010147	NGUYỄN NGỌC QUỐC HUY	17/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.65	30
283	25HB0283	001207043395	PHẠM GIA HUY	08/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.17	30
284	25DT0284	036207000229	TẠ QUANG HUY	06/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.75	30
285	25DT0285	017307007534	BÙI THỊ HUYỀN	15/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.10	30
286	25HB0286	031307009718	LÃ THỊ THU HUYỀN	27/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.59	30
287	25HB0287	024307011716	NGUYỄN THU HUYỀN	20/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.22	30
288	25DT0288	031207007232	HOÀNG GIA VĨNH KHANG	26/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.35	30
289	25DT0289	046207000427	TRẦN TUẤN KHANG	11/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	16.35	30
290	25HB0290	030207005774	LƯU TRẦN GIA KHÁNH	01/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.00	30
291	25HB0291	033307000705	NGUYỄN BÙI GIA KHÁNH	16/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	22.14	30
292	25HB0292	033207009518	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	23/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.00	30
293	25DT0293	035207007420	TRẦN DUY KHÁNH	20/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.85	30
294	25DT0294	004207000043	HOÀNG GIA KHIÊM	25/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	21.25	30
295	25HB0295	033204002876	PHẠM HỒNG KHIẾU	09/10/2004	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	15.72	30
296	25HB0296	034207015174	TRẦN ĐÌNH KHOA	22/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.54	30
297	25HB0297	052207010125	VÕ ĐĂNG KHOA	26/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.08	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
298	25DT0298	036207012316	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG KHÔI	24/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.50	30
299	25HB0299	033207005538	PHAN ĐỖ ĐĂNG KHÔI	09/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.11	30
300	25HB0300	033203002256	VŨ MINH KHUÊ	02/12/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	23.47	30
301	25HB0301	017207007013	NGUYỄN DUY KIÊN	19/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.28	30
302	25DT0302	001207010698	NGUYỄN TRUNG KIÊN	17/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.60	30
303	25HB0303	033307012510	LÊ THỊ NINH KIỀU	13/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.98	30
304	25DT0304	027207014239	ĐỖ VIỆT LÂM	30/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.50	30
305	25HB0305	017206002774	NGUYỄN HỮU TÙNG LÂM	07/03/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.13	30
306	25DT0306	001207053732	NGUYỄN TÙNG LÂM	09/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	19.45	30
307	25HB0307	022207007491	NGUYỄN VĂN HẢI LÂM	28/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	16.80	30
308	25HB0308	033207010945	VŨ XUÂN LÂM	20/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.01	30
309	25DT0309	033307006927	ĐỖ KHÁNH LAN	13/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.25	30
310	25HB0310	001307040835	NGUYỄN THỊ THANH LAN	15/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.25	30
311	25HB0311	036307009182	TRẦN THỊ LÀNH	21/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.72	30
312	25DT0312	033307008347	CAO PHƯƠNG LINH	15/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.85	30
313	25DT0313	033307005094	CHU THÙY LINH	08/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.05	30
314	25HB0314	034307004370	ĐẶNG PHƯƠNG LINH	09/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.01	30
315	25DT0315	037307008795	ĐÀO THỊ MAI LINH	21/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	16.20	30
316	25HB0316	025307012636	ĐỖ NGUYỄN HẢI LINH	20/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.99	30
317	25DT0317	033307007252	ĐỖ THỊ KHÁNH LINH	28/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.70	30
318	25HB0318	034307013162	ĐỖ THỊ KHÁNH LINH	18/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.36	30
319	25DT0319	026307008491	DOÃN THÙY LINH	19/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	19.10	30
320	25HB0320	027307002063	DƯƠNG THỊ THUỖ LINH	17/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.37	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
321	25HB0321	014307010476	HÀ THỊ QUỲNH LINH	23/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.92	30
322	25HB0322	040307028377	HỒ THỊ KHÁNH LINH	12/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.64	30
323	25HB0323	001307022140	HOÀNG HÀ LINH	29/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.29	30
324	25HB0324	026307010790	KHÔNG THỊ THÙY LINH	17/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	16.32	30
325	25DT0325	038307008180	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	17/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.35	30
326	25HB0326	020307000658	LÝ THUỖ LINH	11/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.80	30
327	25HB0327	027307002886	NGÔ THỊ THÙY LINH	06/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.45	30
328	25HB0328	001307054173	NGUYỄN ÁNH LINH	01/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.00	30
329	25HB0329	038307025085	NGUYỄN HOÀNG LINH	25/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	22.14	30
330	25HB0330	024307002701	NGUYỄN HOÀNG NGỌC LINH	01/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.90	30
331	25HB0331	030307012661	NGUYỄN KHÁNH LINH	11/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.25	30
332	25HB0332	033307008163	NGUYỄN KHÁNH LINH	02/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.45	30
333	25HB0333	001307004537	NGUYỄN THỊ THUỖ LINH	22/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.06	30
334	25DT0334	024307009907	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	14/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.75	30
335	25HB0335	022307000950	NGUYỄN THÙY LINH	29/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.35	30
336	25HB0336	027207009715	NGUYỄN VĂN LINH	23/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.36	30
337	25HB0337	033306003921	PHẠM THỊ DIỆU LINH	03/12/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.23	30
338	25HB0338	033203004880	TĂNG NHẬT LINH	01/07/2003	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.25	30
339	25HB0339	034307011888	TÔ DIỆU LINH	23/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.44	30
340	25HB0340	033307000620	TRỊNH THỊ PHƯƠNG LINH	04/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.38	30
341	25HB0341	040307004685	TRỊNH THỊ THÙY LINH	22/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.01	30
342	25DT0342	014307004500	VŨ KHÁNH LINH	10/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.00	30
343	25HB0343	033307002877	VŨ KHÁNH LINH	27/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.35	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
344	25DT0344	001307009624	VŨ TÚ LINH	12/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.50	30
345	25DT0345	035207004008	ĐINH VĂN LONG	28/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.50	30
346	25DT0346	001207037675	ĐỖ THÀNH LONG	06/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	17.80	30
347	25HB0347	033207010309	LÊ TRỌNG LONG	11/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.34	30
348	25HB0348	001207045339	NGUYỄN CÔNG HOÀNG LONG	08/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.53	30
349	25HB0349	033207006711	NGUYỄN HỮU LONG	03/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.67	30
350	25HB0350	033207008362	TRỊNH VIỆT LONG	19/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.83	30
351	25HB0351	001207030130	VŨ MINH LONG	03/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.65	30
352	25HB0352	033207002735	VŨ SỸ LUÂN	25/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.45	30
353	25HB0353	033207002553	KHÚC VĂN LƯƠNG	01/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.71	30
354	25DT0354	033307004464	BÙI THỊ LUYẾN	26/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.35	30
355	25HB0355	030307013498	CAO THỊ YẾN LY	28/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	22.75	30
356	25DT0356	004307005918	LÊ KHÁNH LY	21/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	22.10	30
357	25HB0357	001307037403	NGUYỄN HƯƠNG LY	29/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.06	30
358	25HB0358	033307003939	PHẠM THỊ HƯƠNG LY	22/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.28	30
359	25HB0359	033307011492	PHAN THỊ CẨM LY	10/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	21.68	30
360	25HB0360	001307030402	VŨ NGỌC LY	01/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.89	30
361	25HB0361	033307006134	ĐINH THỊ NGỌC MAI	20/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.45	30
362	25DT0362	001307006853	LẠI NGỌC MAI	27/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	19.10	30
363	25HB0363	001307011200	LẠI THỊ TRANG MAI	18/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.74	30
364	25HB0364	033307003975	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	07/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.87	30
365	25DT0365	033307004981	CHU THỊ HỒNG MẾN	23/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.10	30
366	25DT0366	033307003287	LÊ THỊ TRÀ MI	23/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	22.50	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
367	25HB0367	038207007394	ĐẬU XUÂN MINH	15/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
368	25DT0368	033207010465	ĐỖ BÁ HOÀNG MINH	10/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	23.23	30
369	25HB0369	038207023759	HOÀNG TRẦN NHẬT MINH	21/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	22.99	30
370	25HB0370	079207007285	LÊ HOÀNG MINH	19/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.34	30
371	25DT0371	037207009570	LÊ QUANG MINH	24/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	16.35	30
372	25DT0372	037207003922	NGUYỄN ĐỨC MINH	24/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	20.10	30
373	25HB0373	033207013860	NGUYỄN QUANG MINH	05/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.78	30
374	25HB0374	001206037437	NGUYỄN QUANG MINH	07/09/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.43	30
375	25HB0375	030207004587	NGUYỄN TUẤN MINH	29/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.37	30
376	25HB0376	001207063902	NGUYỄN XUÂN MINH	10/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	21.99	30
377	25HB0377	034207017814	TRẦN THIÊN MINH	01/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	16.65	30
378	25DT0378	026307004844	DƯƠNG THỊ TRÀ MY	15/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.85	30
379	25HB0379	014306013953	NGUYỄN TRÀ MY	08/05/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.23	30
380	25DT0380	042307003972	NGUYỄN THỊ LỆ MỸ	27/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.85	30
381	25HB0381	033207009277	LƯƠNG HOÀNG NAM	28/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.55	30
382	25DT0382	025207010567	NGUYỄN HOÀI NAM	28/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.25	30
383	25HB0383	033207003414	PHẠM HOÀNG NAM	19/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.17	30
384	25HB0384	038307021655	ĐÌNH THỊ HẰNG NGA	25/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.16	30
385	25HB0385	033307003887	NGUYỄN THỊ THÚY NGA	04/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.30	30
386	25HB0386	001307037516	LÊ THỊ THÚY NGÂN	03/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.89	30
387	25DT0387	036307002678	VŨ THỊ THANH NGÂN	02/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.00	30
388	25DT0388	033307000435	ĐÌNH HỒNG NGỌC	24/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
389	25HB0389	001307054053	DƯƠNG BÍCH NGỌC	17/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.19	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
390	25DT0390	024307007550	LA THỊ HỒNG NGỌC	24/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.85	30
391	25HB0391	038207011055	LÊ XUÂN NGỌC	31/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.64	30
392	25HB0392	025307009937	NGUYỄN BÍCH NGỌC	23/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.11	30
393	25DT0393	034307011232	NGUYỄN DƯƠNG BẢO NGỌC	19/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.35	30
394	25HB0394	033207013364	NGUYỄN MINH NGỌC	12/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.87	30
395	25DT0395	025307005585	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	28/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.25	30
396	25HB0396	038306008813	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	14/10/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.87	30
397	25HB0397	017207006064	NGUYỄN TRẦN KHÁNH NGỌC	22/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.67	30
398	25HB0398	037307003239	PHẠM BẢO NGỌC	10/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.00	30
399	25HB0399	033307004062	PHẠM HỒNG NGỌC	22/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.83	30
400	25HB0400	030307003057	TẠ NHƯ NGỌC	06/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.84	30
401	25DT0401	033307010602	TRẦN BẢO NGỌC	24/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.00	30
402	25HB0402	036307017334	TRẦN THỊ HỒNG NGỌC	22/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.91	30
403	25HB0403	033306002072	ĐÀO THỊ THẢO NGUYỄN	14/08/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.91	30
404	25HB0404	001207016923	NGUYỄN GIA NGUYỄN	15/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.95	30
405	25DT0405	033306002552	PHẠM THỊ THẢO NGUYỄN	11/12/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.25	30
406	25DT0406	026207001486	ĐÀO DUY NGUYỄN	06/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.25	30
407	25DT0407	035307009029	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	30/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.85	30
408	25HB0408	038207021513	NGUYỄN HỮU NHÂM	18/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.36	30
409	25HB0409	027307011706	NGUYỄN THỊ NHÀN	25/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.55	30
410	25DT0410	087207011688	NGUYỄN THÀNH NHÂN	31/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	17.60	30
411	25HB0411	033207007187	TRỊNH LONG NHẬT	03/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.11	30
412	25HB0412	033307002334	ĐỖ YẾN NHI	14/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	22.45	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
413	25HB0413	019307003514	DƯƠNG YẾN NHI	31/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.00	30
414	25HB0414	037307007951	LÊ THỊ UYÊN NHI	20/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.65	30
415	25DT0415	001307036824	PHẠM YẾN NHI	29/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.75	30
416	25HB0416	033307002733	PHAN YẾN NHI	16/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.90	30
417	25DT0417	001307033530	VŨ LINH NHI	17/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.05	30
418	25HB0418	036307014993	VŨ NGỌC BẢO NHI	05/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.05	30
419	25HB0419	031307013033	VŨ THỊ LÂM NHƯ	12/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.23	30
420	25DT0420	017307007559	BÙI THỊ TUYẾT NHUNG	01/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.10	30
421	25HB0421	001307028496	GIANG THỊ HỒNG NHUNG	26/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.87	30
422	25HB0422	033307009339	NGUYỄN HỒNG NHUNG	22/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.25	30
423	25HB0423	025207011912	HỒ PHÚC KHANG NINH	24/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	21.66	30
424	25DT0424	030307013120	BÙI THỊ PHƯƠNG OANH	20/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.60	30
425	25DT0425	049307010933	NGÔ THỊ KIỀU OANH	12/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
426	25HB0426	033206010186	ĐỖ MINH PHONG	14/10/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.56	30
427	25DT0427	024207007500	DƯƠNG SINH PHÚ	15/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A01	18.35	30
428	25DT0428	027207011154	VŨ ĐỨC PHÚ	02/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.30	30
429	25HB0429	033207011574	ĐẶNG HỒNG PHÚC	19/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.71	30
430	25HB0430	001307042761	DOÃN LÊ HỒNG PHÚC	14/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.65	30
431	25HB0431	038307003301	LÊ THỊ NGUYỄN PHÚC	21/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	22.14	30
432	25DT0432	033207008204	LÝ TUẤN PHÚC	16/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.75	30
433	25HB0433	017207000049	NGUYỄN HỮU PHÚC	17/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.68	30
434	25HB0434	001306036487	NGUYỄN THỊ PHÚC	25/05/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.44	30
435	25HB0435	048207007140	HUỲNH ĐẠI PHƯỚC	16/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	21.99	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
436	25HB0436	033207005178	LÊ BẢO PHƯỚC	31/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.36	30
437	25HB0437	033207008359	PHẠM TRẦN PHƯƠNG	26/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	21.66	30
438	25HB0438	033307007212	VŨ THỊ HOÀI PHƯƠNG	16/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.90	30
439	25HB0439	038207029331	HOÀNG ANH QUÂN	01/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.49	30
440	25HB0440	038207012234	LÊ MINH QUÂN	05/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.00	30
441	25HB0441	001207013673	LƯƠNG MINH QUÂN	15/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.54	30
442	25DT0442	034207004446	TRẦN ĐỨC QUANG	07/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.85	30
443	25DT0443	010207006248	SÙNG SEO QUÁNG	25/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	23.10	30
444	25HB0444	014307014933	ĐỖ HOÀNG QUYÊN	07/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	16.59	30
445	25DT0445	052307007054	LÊ THẢO QUYÊN	25/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.75	30
446	25DT0446	024307013807	TỔNG THỊ TÚ QUYÊN	09/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.45	30
447	25HB0447	033307016666	LÊ VŨ NGỌC QUỲNH	07/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	19.59	30
448	25DT0448	030307014545	NGUYEN HOANG NHU QUỲNH	01/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	20.00	30
449	25HB0449	030307016354	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	13/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.64	30
450	25HB0450	025307010084	TRẦN DIỄM QUỲNH	01/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.08	30
451	25HB0451	001307020967	TRẦN HƯƠNG QUỲNH	27/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.61	30
452	25HB0452	025307006838	VŨ NHƯ QUỲNH	29/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.54	30
453	25HB0453	033307004784	VŨ NHƯ QUỲNH	25/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
454	25DT0454	052307013828	TRẦN THỊ LÊ SANG	26/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.00	30
455	25HB0455	024207014689	ĐÀO VĂN SƠN	25/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.12	30
456	25DT0456	033207007306	ĐÌNH THỂ SƠN	03/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.00	30
457	25HB0457	033207003258	PHAN THÁI SƠN	26/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.38	30
458	25HB0458	031207008784	VŨ KIM TRƯỜNG SƠN	18/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.29	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
459	25DT0459	026207000862	VŨ ĐỨC TÀI	20/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.25	30
460	25HB0460	017307005205	HOÀNG THANH TÂM	24/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.26	30
461	25HB0461	001207017079	LÊ PHONG THÁI	12/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.08	30
462	25HB0462	033207006904	PHẠM DANH THÁI	25/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.56	30
463	25HB0463	033207000986	PHẠM HỒNG THÁI	13/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.84	30
464	25DT0464	017207003146	HÀ TRỌNG THÂN	30/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.75	30
465	25HB0465	001207052414	ĐỖ QUANG THẮNG	08/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.83	30
466	25HB0466	070207007074	ĐỒNG ĐỨC THẮNG	05/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.72	30
467	25HB0467	026207002297	PHAN ĐỨC THẮNG	11/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.95	30
468	25HB0468	031307002918	LƯƠNG THỊ THANH	14/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.54	30
469	25DT0469	033307006088	ĐỖ THỊ THÀNH	17/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
470	25HB0470	001306035034	BÙI PHƯƠNG THẢO	23/12/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.31	30
471	25DT0471	001307047394	ĐỖ THANH THẢO	28/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.45	30
472	25DT0472	033307006518	LỖ THU THẢO	21/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	22.85	30
473	25HB0473	033307012194	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	16/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.00	30
474	25DT0474	074307006293	TRỊNH THỊ NGỌC THẢO	09/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
475	25HB0475	033307005076	VŨ PHƯƠNG THẢO	04/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.19	30
476	25HB0476	033206002156	NGUYỄN NGỌC THIỆP	01/09/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.00	30
477	25HB0477	027307005156	DƯƠNG THU THỊNH	17/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.95	30
478	25HB0478	001207061967	NGUYỄN PHÚ CƯỜNG THỊNH	20/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.77	30
479	25HB0479	033207012119	NGUYỄN QUANG THỊNH	12/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.84	30
480	25HB0480	001307006692	CHU ANH THU	30/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.90	30
481	25DT0481	086307006910	NGÔ THỊ YẾN THU	29/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.25	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
482	25DT0482	025307002200	NGUYỄN ANH THU'	23/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.60	30
483	25HB0483	033307003822	NGUYỄN MINH THU'	03/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.73	30
484	25DT0484	001307035732	NGUYỄN VŨ ANH THU'	22/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.50	30
485	25DT0485	033307008002	VŨ KHÁNH ANH THU'	27/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.00	30
486	25HB0486	025307013623	CÙ LÊ HUYỀN THƯƠNG	06/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.22	30
487	25HB0487	033307003395	LÊ THỊ SÔNG THƯƠNG	29/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.95	30
488	25DT0488	008307001763	TẠ THỊ THU THÙY	18/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	21.00	30
489	25HB0489	001307012951	NGUYỄN BÍCH THỦY	17/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.45	30
490	25HB0490	033307008429	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	18/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.00	30
491	25HB0491	001206085760	VŨ ĐÌNH TIẾN	30/03/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.25	30
492	25HB0492	014207014848	LÔ CẨM TRỌNG TÍN	17/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.96	30
493	25HB0493	064207011786	NGUYỄN TRUNG TÍN	21/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	23.62	30
494	25HB0494	014205000397	TRẦN ĐÌNH MẠNH TOÀN	13/08/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.26	30
495	25HB0495	033307004908	LÊ THU TRÀ	16/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	21.68	30
496	25HB0496	002307006522	MAI HƯƠNG TRÀ	06/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	16.53	30
497	25HB0497	044307009370	NGUYỄN BẢO TRÂM	18/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.55	30
498	25HB0498	048307008035	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂM	18/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.72	30
499	25DT0499	058307007742	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	22/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A00	19.00	30
500	25HB0500	030307000171	BÙI HUYỀN TRANG	03/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.95	30
501	25HB0501	033307019431	BÙI THỊ KIỀU TRANG	27/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.10	30
502	25DT0502	034307009460	ĐÀO THU TRANG	04/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.25	30
503	25HB0503	030307011035	ĐÌNH THU TRANG	10/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.34	30
504	25DT0504	033307010247	ĐỖ DIỆU TRANG	06/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.75	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
505	25HB0505	033307002388	ĐỖ HUYỀN TRANG	24/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.67	30
506	25HB0506	001307021387	ĐỖ THÙY TRANG	09/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	21.52	30
507	25HB0507	001307051845	LÊ PHƯƠNG TRANG	25/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.05	30
508	25HB0508	033307009758	LÊ TRẦN THU TRANG	10/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.28	30
509	25HB0509	001307008805	NGÔ ĐOAN TRANG	25/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.29	30
510	25DT0510	026307004444	NGUYỄN HUYỀN TRANG	16/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.75	30
511	25HB0511	024307007866	NGUYỄN NGỌC MAI TRANG	03/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.30	30
512	25HB0512	033307006031	NGUYỄN QUỲNH TRANG	14/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.64	30
513	25DT0513	036307004722	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	14/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.00	30
514	25HB0514	038307010596	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	22/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.45	30
515	25DT0515	015307010766	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	24/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	D01	19.50	30
516	25HB0516	027307011064	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	24/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.02	30
517	25HB0517	033307009445	PHẠM HUYỀN TRANG	13/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.64	30
518	25HB0518	033307003132	PHẠM KIỀU TRANG	26/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.39	30
519	25DT0519	036307008460	PHẠM THỊ TRANG	16/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.25	30
520	25DT0520	027307007370	PHẠM THỊ THU TRANG	21/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.25	30
521	25HB0521	034307002683	PHẠM THÙY TRANG	02/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.00	30
522	25HB0522	035307003931	TRẦN THỊ THÙY TRANG	28/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.89	30
523	25HB0523	036307007509	TRẦN THU TRANG	29/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.10	30
524	25HB0524	036306002243	TRỊNH THU TRANG	07/04/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.07	30
525	25HB0525	033307007706	VŨ THU TRANG	28/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.00	30
526	25HB0526	022307012022	VŨ THÙY TRANG	02/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	20.16	30
527	25HB0527	079307025699	HỒ NGỌC TRINH	13/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.25	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
528	25HB0528	034207010646	ĐẶNG ĐỨC TRỌNG	29/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.60	30
529	25HB0529	079307031300	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	06/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.16	30
530	25HB0530	008207005753	ĐINH QUỐC TRUNG	07/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.94	30
531	25DT0531	001207014841	ĐINH VĂN TRUNG	23/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.70	30
532	25HB0532	033205004276	LÊ ĐỨC TRUNG	23/02/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	19.37	30
533	25HB0533	038207032007	LƯỠNG TÚ TRUNG	26/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	21.52	30
534	25DT0534	033207009627	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	22/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.50	30
535	25HB0535	027207007966	TỔNG QUANG TRUNG	11/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	17.01	30
536	25HB0536	017206003985	BÙI ANH TRƯỜNG	24/09/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.96	30
537	25HB0537	001205032545	DƯƠNG QUỐC TRƯỜNG	25/12/2005	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.29	30
538	25HB0538	027307006020	NGÔ CẨM TÚ	27/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.83	30
539	25DT0539	026207011687	NGUYỄN ANH TÚ	04/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.75	30
540	25HB0540	036207012494	VŨ NGỌC TÚ	07/03/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	17.75	30
541	25HB0541	033207010099	DƯƠNG MẠNH TUẤN	19/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.67	30
542	25HB0542	025207007902	NGUYỄN ANH TUẤN	07/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	18.86	30
543	25HB0543	033207005707	NGUYỄN ANH TUẤN	09/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.28	30
544	25HB0544	033207011776	HÀN NGỌC TÙNG	01/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.45	30
545	25HB0545	033307011355	TRẦN THỊ MINH TÚOÌ	03/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	20.10	30
546	25HB0546	033306006555	CHU ÁNH TUYẾT	30/04/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.00	30
547	25HB0547	033307006944	BÙI THỊ UYÊN	04/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.68	30
548	25DT0548	033307008577	LỖ THỊ TỎ UYÊN	13/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.50	30
549	25DT0549	033307008087	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	12/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.75	30
550	25HB0550	011307003344	VŨ THỊ PHƯƠNG UYÊN	08/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.84	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
551	25HB0551	027307004784	NGÔ THỊ HOÀNG VÂN	04/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	17.19	30
552	25DT0552	033207010035	CHU CHÍ VĂN	07/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.00	30
553	25HB0553	035307006224	LÊ VŨ HÀ VI	21/06/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.19	30
554	25HB0554	027207008525	NGUYỄN VĂN VIỆT	25/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	18.02	30
555	25DT0555	027207002553	TRỊNH VĂN VIỆT	26/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.25	30
556	25DT0556	001207019289	VŨ ĐỨC VIỆT	21/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	A01	20.00	30
557	25HB0557	033207013984	BÙI QUANG VINH	14/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.45	30
558	25HB0558	033206003804	ĐÀO THẾ VINH	25/12/2006	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.83	30
559	25HB0559	038307022186	NGUYỄN THỊ HIỀN VINH	12/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.35	30
560	25DT0560	001207027798	PHAN THÀNH VINH	06/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.50	30
561	25DT0561	035207002649	DƯƠNG DUY VŨ	29/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.00	30
562	25DT0562	033207008767	LÊ QUỐC VƯỢNG	08/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.10	30
563	25HB0563	001207065691	NGUYỄN PHÚC LỘC VƯỢNG	07/08/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A00	19.07	30
564	25HB0564	033307009473	ĐẶNG THỊ HÀ VY	09/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.06	30
565	25HB0565	033307002586	NGUYỄN HÀ VY	18/11/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	D01	18.78	30
566	25DT0566	026307010730	TRẦN THẢO VY	30/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	18.60	30
567	25HB0567	022207010926	CHƯƠNG THIỆU VỸ	03/12/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	23.68	30
568	25HB0568	033207012825	DƯƠNG VĂN VỸ	26/01/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	A01	18.83	30
569	25HB0569	034307012511	BÙI THỊ HẢI YẾN	18/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	17.90	30
570	25HB0570	033307007655	NGUYỄN HẢI YẾN	21/04/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	19.73	30
571	25HB0571	033307011634	NGUYỄN NGỌC YẾN	04/10/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	200	C04	20.38	30
572	25DT0572	027307005664	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	30/07/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	17.75	30
573	25DT0573	027307004535	PHẠM THỊ HOÀNG YẾN	05/05/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	19.85	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
574	25DT0574	033307000174	TẠ HẢI YẾN	10/02/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	21.10	30
575	25DT0575	034307003903	TRƯƠNG BẢO YẾN	30/09/2007	7340101	Quản trị kinh doanh	100	C04	20.50	30
576	25HB0576	001307007609	DƯƠNG HÀ ANH	11/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.23	30
577	25DT0577	008307001688	LA THỊ NGỌC ANH	14/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	21.25	30
578	25HB0578	001207014783	LÊ PHAN ANH	28/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.64	30
579	25NL0579	027307000049	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	11/02/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	402	Q00	21.19	30
580	25HB0580	033307003580	LƯU KỲ ANH	05/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	18.83	30
581	25HB0581	030306011740	NGUYỄN KIỀU ANH	20/07/2006	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	16.62	30
582	25HB0582	030307008417	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	05/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	17.28	30
583	25HB0583	033307005693	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	13/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	21.68	30
584	25HB0584	001307012512	PHẠM THU ANH	06/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.29	30
585	25DT0585	035307002786	PHẠM VÀNG ANH	25/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	19.25	30
586	25HB0586	036307015370	VŨ TRẦN MAI ANH	01/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	18.14	30
587	25HB0587	033307005520	CAO HỒNG ÁNH	08/02/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	22.75	30
588	25HB0588	038207005429	TẠ THANH BÌNH	25/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.71	30
589	25HB0589	025307012745	ĐẶNG QUỲNH CHÂN	23/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.05	30
590	25HB0590	027307004176	TRẦN KHÁNH CHI	12/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	19.30	30
591	25DT0591	030307005179	PHẠM ANH ĐÀO	11/03/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	19.00	30
592	25HB0592	001307043571	NGUYỄN NGỌC DIỆP	05/04/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.64	30
593	25HB0593	020303007498	LÝ THỊ DIỆU	15/03/2003	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	16.41	30
594	25HB0594	027207012562	NGUYỄN CHÍ ĐỨC	27/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.23	30
595	25DT0595	035307008766	ĐẶNG THỊ THÚY DUNG	01/03/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	20.00	30
596	25HB0596	001207032348	HÀ MẠNH DƯƠNG	25/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.48	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
597	25HB0597	027307007506	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	24/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.83	30
598	25HB0598	002307005169	TRẦN THỊ NAM DUYÊN	04/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	20.23	30
599	25DT0599	038207030904	NGUYỄN HOÀNG GIANG	10/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	21.50	30
600	25HB0600	014307014093	TÔ HƯƠNG GIANG	18/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	18.56	30
601	25HB0601	033307004692	TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG	22/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	20.19	30
602	25HB0602	001307041709	NGUYỄN THỊ XUÂN HẠ	04/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	23.40	30
603	25DT0603	024307009702	LƯƠNG NGỌC HÂN	30/01/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	21.10	30
604	25DT0604	033307011668	VŨ THỊ THU HIỀN	22/07/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	20.00	30
605	25HB0605	033207011953	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	29/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	18.83	30
606	25DT0606	030207011806	TRẦN ĐÌNH HIẾU	11/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	21.25	30
607	25HB0607	027306000021	NGUYỄN NGỌC HOA	01/04/2006	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	21.83	30
608	25DT0608	038207030744	TRỊNH MINH HOÀNG	04/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	19.10	30
609	25DT0609	001307028861	ĐẶNG DIỆU HƯƠNG	16/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	22.00	30
610	25HB0610	033307011176	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	04/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	21.68	30
611	25DT0611	001307021965	NGUYỄN MINH HUYỀN	24/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	19.35	30
612	25DT0612	031307004379	NGUYỄN THANH HUYỀN	15/03/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	18.25	30
613	25HB0613	001207064321	NGUYỄN THIÊN KHẢI	15/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.31	30
614	25HB0614	035207007484	KHÔNG QUANG KHUYẾN	22/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	18.22	30
615	25HB0615	034207008321	NGHIÊM XUÂN KIÊN	11/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	19.22	30
616	25DT0616	001207006136	ĐỖ ANH KIẾT	14/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	18.20	30
617	25HB0617	035306000496	NGUYỄN HOÀNG LAN	28/11/2006	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	25.50	30
618	25HB0618	033307002151	LÊ KHÁNH LINH	23/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	20.56	30
619	25HB0619	036307016843	NGÔ TRẦN KHÁNH LINH	08/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	19.64	30

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
620	25DT0620	033307008784	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	01/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	19.85	30
621	25DT0621	027307011742	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	30/04/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	A00	19.75	30
622	25DT0622	040307024026	PHAN THỊ KHÁNH LINH	15/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	20.00	30
623	25HB0623	001307050758	TRẦN ĐIỀU LINH	07/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	17.72	30
624	25HB0624	034307008426	TRỊNH THỊ HOÀI LINH	09/06/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	19.00	30
625	25HB0625	001207014338	TẠ ĐÌNH LONG	08/03/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	16.83	30
626	25HB0626	024307012764	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	01/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	20.68	30
627	25HB0627	034307003401	VŨ HOÀNG KHÁNH LY	01/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	20.56	30
628	25HB0628	001307055621	ĐỖ XUÂN MAI	13/07/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.64	30
629	25HB0629	038307028168	NGUYỄN THANH MAI	14/06/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	22.45	30
630	25DT0630	010307001505	PHẠM NHẬT MAI	08/12/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	20.00	30
631	25DT0631	001207061322	LÊ NGỌC VŨ MINH	16/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	20.20	
632	25DT0632	001207058910	NGUYỄN TRỌNG MINH	22/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	19.50	
633	25DT0633	025207001057	VŨ QUANG MINH	20/01/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	19.10	
634	25HB0634	033207011632	NGÔ THÀNH NAM	30/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	20.38	
635	25HB0635	060307004207	PHẠM PHƯƠNG NGÀ	04/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.39	
636	25HB0636	033307008426	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	27/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.11	
637	25HB0637	033307004836	TRẦN BÍCH NGỌC	10/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	20.38	
638	25HB0638	001307025010	TRẦN BÙI BẢO NGỌC	20/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.37	
639	25HB0639	033307007524	ĐỖ ÁNH NGUYỆT	02/07/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	20.47	
640	25HB0640	042207004503	THÁI DOÃN NHẬT	28/04/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.17	
641	25HB0641	033307005804	ĐỖ PHƯƠNG NHI	05/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.95	
642	25HB0642	033307009717	TRẦN TUYẾT NHUNG	17/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	20.56	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
643	25HB0643	001307021559	LÊ NGUYỄN KIỀU OANH	27/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.17	
644	25HB0644	033205005226	ĐẶNG TRƯỜNG PHÚC	27/04/2005	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.84	
645	25DT0645	030307005350	ĐOÀN THỊ THU PHƯƠNG	05/01/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	20.75	
646	25HB0646	001307013816	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	02/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	20.25	
647	25DT0647	027307007967	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	31/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	22.25	
648	25DT0648	030307002531	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	23/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	20.35	
649	25HB0649	033307009537	NGUYỄN HƯƠNG QUỲNH	26/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.29	
650	25HB0650	074207002669	HUỲNH BÁ VINH SƠN	18/03/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	18.65	
651	25HB0651	033307001801	TRẦN MAI THANH	15/02/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	21.99	
652	25DT0652	033307002884	PHẠM NGUYEN PHUONG THẢO	16/02/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	20.00	
653	25DT0653	031307009106	PHẠM THỊ THANH THẢO	01/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	20.20	
654	25DT0654	025307010344	NGUYỄN THỊ AN THI	02/01/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	A00	19.50	
655	25HB0655	033307007945	HOÀNG ANH THƠ	27/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.89	
656	25HB0656	033307007194	LÊ PHƯƠNG THU	19/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	19.45	
657	25HB0657	024307006587	NGUYỄN THỊ ANH THU'	21/10/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	19.11	
658	25HB0658	037307001488	VŨ MINH THU'	12/02/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.17	
659	25HB0659	001307039400	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	09/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.65	
660	25DT0660	001307043829	VŨ THANH THỦY	04/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	24.00	
661	25HB0661	030307008989	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TRÀ	27/03/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	19.61	
662	25HB0662	027307006963	ĐOÀN THỊ HƯƠNG TRANG	19/07/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.44	
663	25DT0663	033307004936	NGUYEN NGOC HUYEN TRANG	15/09/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	A00	19.60	
664	25HB0664	038307014387	NGUYỄN THỊ TRANG	23/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A00	19.96	
665	25HB0665	033307009246	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	02/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	23.36	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
666	25HB0666	042307012433	LÊ PHƯƠNG UYÊN	12/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	D01	18.95	
667	25DT0667	027307004295	NGÔ THỊ VÂN	13/01/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	C14	21.50	
668	25DT0668	026307001093	ĐINH KHÁNH VY	21/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	A01	20.25	
669	25DT0669	001307035716	NGUYỄN KHÁNH VY	17/04/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	100	D01	19.60	
670	25HB0670	010307009388	PHẠM NGUYỄN HÀ VY	11/11/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	19.17	
671	25HB0671	033307008080	TÔ KHÁNH VY	18/05/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	A01	19.73	
672	25HB0672	033307009168	NGUYỄN THỊ YẾN	06/08/2007	7340120	Kinh doanh quốc tế	200	C14	18.72	
673	25HB0673	001307050060	HÀ PHƯƠNG AN	11/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.89	
674	25DT0674	079207039461	NGUYỄN DUY AN	26/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.85	
675	25DT0675	077307007264	PHẠM DƯƠNG PHƯƠNG AN	13/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.10	
676	25HB0676	004207005244	BÙI HOÀNG QUANG ANH	10/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.78	
677	25HB0677	026307000831	BÙI THỊ MINH ANH	12/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	17.87	
678	25HB0678	033207003516	CHU QUỐC ANH	30/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	21.99	
679	25HB0679	033307003219	ĐÀO MINH ANH	27/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.34	
680	25HB0680	036207013894	ĐINH HUY TUẤN ANH	24/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	20.10	
681	25HB0681	033207013945	ĐỖ ĐỨC ANH	18/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	26.00	
682	25DT0682	020207006702	HÀ HOÀNG ANH	27/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	22.50	
683	25DT0683	030307004922	HOÀNG TRANG ANH	08/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	18.25	
684	25DT0684	001207053227	HOÀNG TUẤN ANH	14/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	18.75	
685	25HB0685	001307023240	LƯƠNG NGÔ PHƯƠNG ANH	15/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.25	
686	25HB0686	027307002132	LƯƠNG THỊ MAI ANH	10/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.65	
687	25HB0687	024307005950	NGUYỄN MAI ANH	27/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.61	
688	25HB0688	033207009271	NGUYỄN NHƯ DUY ANH	17/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.11	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
689	25DT0689	033207012312	NGUYỄN TRƯỞNG TUẤN ANH	30/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	18.00	
690	25DT0690	022207007463	PHẠM VIỆT ANH	27/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A01	22.25	
691	25HB0691	022207012563	PHẠM VIỆT ANH	26/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	17.81	
692	25HB0692	001207065524	PHÍ QUANG ANH	24/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.95	
693	25HB0693	036207005768	PHÙNG VIỆT ANH	01/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.38	
694	25HB0694	033307003813	QUẢN NGUYỄN QUỲNH ANH	09/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.39	
695	25HB0695	030307009125	VŨ QUỲNH ANH	06/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.34	
696	25HB0696	033206010875	VŨ TIẾN ANH	12/12/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.00	
697	25DT0697	033307000677	NGUYỄN NGỌC ÁNH	08/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.00	
698	25HB0698	033307011535	NGUYỄN NGỌC ÁNH	10/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.45	
699	25DT0699	033307001924	PHÙNG MINH ÁNH	01/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.25	
700	25HB0700	035207004393	BÙI HOÀNG BÁCH	17/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	16.98	
701	25HB0701	036207017991	NGUYỄN XUÂN BÁCH	23/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.64	
702	25HB0702	002307006384	NGUYỄN NGỌC BÍCH	23/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.41	
703	25HB0703	033307005214	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	11/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.00	
704	25HB0704	033207002328	VŨ ĐỨC BÌNH	02/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.39	
705	25HB0705	033307009971	PHẠM THỊ NGỌC CHÂM	27/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	20.25	
706	25HB0706	025307013691	LÊ THỊ DIỆU CHÂU	27/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.23	
707	25HB0707	033307009713	VŨ THỊ DIỆU CHÂU	07/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.95	
708	25HB0708	025307003582	PHẠM KHÁNH CHI	27/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.12	
709	25HB0709	033307009963	PHẠM THỊ HÀ CHI	11/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.12	
710	25HB0710	033307003807	PHÙNG THỊ YẾN CHI	19/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.55	
711	25HB0711	024204000099	NGUYỄN QUANG CƯỜNG	22/01/2004	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	20.03	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
712	25DT0712	026307011293	NGUYỄN PHƯƠNG ĐAN	23/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	18.50	
713	25HB0713	025307005600	TRẦN TÂM ĐAN	19/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.60	
714	25DT0714	040307023494	TRẦN THỊ THẢO ĐAN	20/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.45	
715	25DT0715	042207014223	PHAN NGUYỄN HẢI ĐĂNG	17/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	20.25	
716	25HB0716	001207020974	TRẦN HẢI ĐĂNG	26/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	20.54	
717	25HB0717	082207011332	NGUYỄN PHẠM THÀNH ĐẠT	01/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.93	
718	25HB0718	001203009920	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	09/06/2003	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.10	
719	25HB0719	033307011413	CHU THỊ KIỀU DIỄM	11/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.16	
720	25HB0720	034307005345	NGUYỄN THỊ BÍCH DIỆP	09/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	20.56	
721	25HB0721	025307006662	ĐOÀN KIỀU DIỆU DIỆU	24/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.22	
722	25DT0722	040207021429	NGUYỄN TIẾN ĐÔNG	05/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	23.33	
723	25HB0723	033207006879	LÊ MINH ĐỨC	07/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.83	
724	25HB0724	010207008917	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	26/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.43	
725	25DT0725	001207004869	NGUYỄN TIẾN ĐỨC	08/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.75	
726	25HB0726	033207009580	NGUYỄN VIỆT ANH ĐỨC	19/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	22.47	
727	25HB0727	036207002863	TRẦN ĐÌNH ĐỨC	24/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.31	
728	25HB0728	033207012548	VŨ XUÂN ĐỨC	27/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.84	
729	25HB0729	033307006099	ĐỖ THÙY DUNG	04/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.22	
730	25DT0730	025307008739	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG DUNG	02/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	23.70	
731	25HB0731	033307007299	GIANG THỊ THÙY DUNG	01/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.17	
732	25HB0732	033207009468	AN TIẾN DŨNG	18/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	16.77	
733	25HB0733	027207002644	NGUYỄN XUÂN DŨNG	09/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.25	
734	25HB0734	033307007638	HOÀNG THỊ THÙY DƯƠNG	23/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.73	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
735	25HB0735	033207011408	NGÔ THÁI DƯƠNG	01/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.45	
736	25HB0736	004306000709	NÔNG THÙY DƯƠNG	20/10/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.52	
737	25HB0737	033207004819	ĐỖ ĐỨC DUY	12/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	20.47	
738	25DT0738	026207008257	NGUYỄN ĐỨC DUY	19/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	19.35	
739	25HB0739	033207007203	TRỊNH ANH DUY	27/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.39	
740	25HB0740	033307002677	NGUYỄN THỊ KHÁNH DUYÊN	27/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	21.53	
741	25DT0741	001307048858	LƯU HƯƠNG GIANG	25/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.60	
742	25DT0742	033307007735	NGUYỄN HÀ GIANG	23/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.70	
743	25HB0743	033307004942	NGUYỄN THỊ CHÂU GIANG	25/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.28	
744	25HB0744	001307003358	NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG	24/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.77	
745	25HB0745	033307001446	PHẠM THỊ BÍCH GIANG	07/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.39	
746	25HB0746	042307001161	PHẠM THỊ HÀ GIANG	04/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	20.35	
747	25HB0747	001207009738	PHẠM VĂN GIANG	09/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.12	
748	25HB0748	033307003067	ĐỖ LÊ QUỲNH GIAO	13/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.41	
749	25DT0749	075307020959	ĐẶNG THỊ THU HÀ	21/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.25	
750	25HB0750	030307008032	LÊ THỊ THU HÀ	08/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.91	
751	25HB0751	001307025585	NGUYỄN NGỌC HÀ	09/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.59	
752	25DT0752	030307012858	ĐẶNG NGUYỄN BẢO HÂN	13/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.00	
753	25HB0753	001307023540	LÊ NGỌC HÂN	24/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	21.99	
754	25HB0754	035307006032	NGUYỄN THỊ HẬU	17/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.73	
755	25HB0755	001207062398	NGUYỄN VĂN HẬU	24/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.55	
756	25DT0756	033207005315	HOÀNG TRUNG HIẾU	24/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	20.00	
757	25HB0757	038207008259	NGUYỄN THÁI HIẾU	30/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.89	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
758	25HB0758	020305006011	ĐỖ PHƯƠNG HOA	28/08/2005	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.05	
759	25HB0759	038307003517	LƯƠNG THỊ HOA	27/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.01	
760	25HB0760	027207006846	NGÔ VĂN HOÀNG	06/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	16.23	
761	25HB0761	033207002722	PHẠM QUANG HÙNG	21/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.00	
762	25HB0762	060307012785	HOANG NGUYEN MINH HƯƠNG	29/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	20.13	
763	25DT0763	036307006625	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	07/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	24.17	
764	25HB0764	030307005289	MẠC THỊ QUỲNH HƯƠNG	20/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.55	
765	25HB0765	034307003998	TRẦN THỊ TUYẾT HƯƠNG	17/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	21.68	
766	25HB0766	033307011579	TRẦN THU HƯƠNG	16/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.55	
767	25HB0767	025307009172	NGÔ KHÁNH HƯỜNG	30/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.38	
768	25HB0768	001307023496	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	08/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.95	
769	25HB0769	020307004692	NGUYỄN THU HƯỜNG	20/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	22.32	
770	25DT0770	030307017208	TRỊNH THU HƯỜNG	15/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.35	
771	25HB0771	035207008479	CAO THÁI HUY	14/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.58	
772	25DT0772	001207055902	PHẠM QUANG HUY	24/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.10	
773	25HB0773	002207006029	VÕ LÊ HUY	10/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	18.79	
774	25HB0774	001307055223	ĐỖ THU HUYỀN	12/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.39	
775	25HB0775	027307008179	NGUYỄN THỊ HUYỀN	20/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.37	
776	25DT0776	033306005770	NGUYEN TRAN KHANH HUYỀN	18/05/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	20.50	
777	25DT0777	019207011122	DƯƠNG ĐOÀN KHẢI	17/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.50	
778	25HB0778	027207013680	NGÔ ĐỨC KHẢI	10/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.25	
779	25HB0779	033206005297	NGUYỄN QUANG KHẢI	15/12/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.60	
780	25HB0780	030207013515	TRẦN VÂN KHANG	31/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.23	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
781	25HB0781	030207000944	PHẠM VĂN QUỐC KHÁNH	02/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.55	
782	25DT0782	001207046457	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	03/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.25	
783	25DT0783	024207000945	NGUYỄN ĐỨC KIÊN	14/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	19.50	
784	25HB0784	033207007577	ĐẶNG NGUYỄN LÂM	20/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	21.68	
785	25HB0785	067307003637	SÀM NGỌC LÊ	16/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.08	
786	25HB0786	040307011388	TRẦN THỊ THUY LIÊN	14/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.83	
787	25HB0787	033307006857	BÙI THỊ KHÁNH LINH	15/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	25.18	
788	25HB0788	001307039603	ĐỖ DIỆU LINH	12/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.23	
789	25DT0789	001307030967	DƯƠNG THỊ DIỆU LINH	23/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	23.23	
790	25HB0790	024307015181	LẠI HƯƠNG LINH	09/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.78	
791	25HB0791	037307007692	LÊ MAI LINH	14/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.16	
792	25HB0792	033307004912	LÊ THUY LINH	13/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	23.36	
793	25HB0793	001307041585	NGUYỄN BẢO LINH	29/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	20.03	
794	25DT0794	001307007286	NGUYỄN KHÁNH LINH	09/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	18.35	
795	25HB0795	001307034640	NGUYỄN NGỌC LINH	04/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.37	
796	25HB0796	024307015265	NGUYỄN THỊ LINH	24/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.08	
797	25HB0797	033307004153	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	23/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.87	
798	25DT0798	001307029936	NGUYỄN THUY LINH	30/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.75	
799	25DT0799	026307005164	NGUYỄN THUY LINH	27/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.50	
800	25HB0800	001307054250	NGUYỄN THUY LINH	29/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	20.53	
801	25HB0801	033307009032	PHẠM YẾN LINH	11/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	21.99	
802	25DT0802	037307002251	TRỊNH HÀ LINH	25/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	20.00	
803	25DT0803	040307015700	TRƯƠNG THUY LINH	20/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.50	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
804	25HB0804	015307002291	VÕ THỊ THẢO LINH	04/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.95	
805	25DT0805	033307005406	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LOAN	20/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.10	
806	25DT0806	038207007512	LƯU BẢO LONG	04/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.25	
807	25HB0807	036207007544	NGUYỄN THÀNH LONG	01/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.28	
808	25HB0808	033307003298	CHU THỊ KHÁNH LY	04/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.58	
809	25HB0809	033307010305	HOÀNG THỊ KHÁNH LY	31/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	21.68	
810	25HB0810	001307052568	PHAN KHÁNH LY	03/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	20.45	
811	25HB0811	051307010450	HỒ THỊ LÝ	24/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	16.74	
812	25HB0812	035307002922	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	07/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.38	
813	25HB0813	038207013632	LÊ HỮU QUANG MINH	11/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.08	
814	25HB0814	001207061357	LÊ QUANG MINH	29/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.41	
815	25DT0815	001307046353	NGUYỄN THẢO MINH	01/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.00	
816	25HB0816	033306003442	ĐỖ THỊ HÀ MY	15/03/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.22	
817	25HB0817	008307006617	ĐỖ YẾN MY	29/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.72	
818	25HB0818	033307003058	DƯƠNG TRÀ MY	15/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.45	
819	25HB0819	033307004863	LƯU THỊ TRÀ MY	26/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.61	
820	25DT0820	001307033718	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	23/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	23.23	
821	25DT0821	082207001225	THÈN NGUYỄN PHƯƠNG NAM	04/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.50	
822	25HB0822	033304001531	KHÚC THỊ QUỲNH NGA	03/06/2004	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.01	
823	25HB0823	025306009386	PHẠM QUỲNH NGA	28/12/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	17.84	
824	25DT0824	001307000121	KIỀU THU NGÂN	08/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.50	
825	25HB0825	091307007088	LÂM THỊ HUỆ NGÂN	21/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	18.14	
826	25HB0826	001307038543	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	21/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	20.35	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
827	25DT0827	001307023905	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÂN	29/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.35	
828	25HB0828	038307030092	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGÂN	10/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.00	
829	25HB0829	031307005041	PHẠM THỊ THU NGÂN	26/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.06	
830	25DT0830	024207001786	DUƠNG TRỌNG NGHĨA	03/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A01	19.85	
831	25DT0831	015207003329	LÊ MINH NGHĨA	14/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	21.50	
832	25DT0832	019307000653	BÙI KHÁNH NGỌC	26/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.00	
833	25HB0833	015307004972	NGUYỄN BẢO NGỌC	16/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	22.30	
834	25HB0834	033307003288	NGUYỄN BÍCH NGỌC	13/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.55	
835	25DT0835	001307058456	VŨ MINH NGỌC	14/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.85	
836	25HB0836	048307004346	VŨ THỊ THANH NHÀN	19/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.75	
837	25HB0837	033207012613	ĐINH TRUNG NHẬT	07/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.50	
838	25HB0838	001307012621	ĐỖ THỊ YẾN NHI	10/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.39	
839	25HB0839	033307007271	DOÃN YẾN NHI	30/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	19.00	
840	25HB0840	033307009781	NGUYỄN YẾN NHI	31/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.36	
841	25HB0841	015307009561	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	24/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.54	
842	25HB0842	064307004882	HUỲNH THỊ NHƯ Ý	14/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.43	
843	25DT0843	033307002278	NGUYỄN NHƯ Ý	18/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.25	
844	25DT0844	080307010434	LÊ TUYẾT NHUNG	24/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.75	
845	25HB0845	079207019822	ĐÀO HỒNG PHÁT	11/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.43	
846	25HB0846	077207008310	NGUYỄN THÀNH PHÁT	30/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.84	
847	25HB0847	040207019731	PHẠM DUY PHONG	26/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	18.25	
848	25DT0848	010207010732	NGUYỄN ĐỨC PHÚ	05/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	19.50	
849	25HB0849	030307005123	LƯƠNG THỊ MAI PHƯƠNG	20/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.67	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
850	25HB0850	030307009739	NGUYỄN KHÁNH PHƯƠNG	30/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.39	
851	25HB0851	083307011679	PHAN THỊ NGỌC PHƯƠNG	19/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	20.66	
852	25HB0852	033307004843	TUÔNG THỊ HÀ PHƯƠNG	16/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	21.53	
853	25HB0853	020306008370	BÙI KIM PHƯỢNG	21/04/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.67	
854	25HB0854	001305032815	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	12/12/2005	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	16.74	
855	25DT0855	001207048946	PHÙNG ĐOÀI QUÂN	30/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	18.00	
856	25HB0856	033307007648	ĐẶNG THÚY QUỲNH	01/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.00	
857	25HB0857	038307018802	HOÀNG THỊ NHƯ QUỲNH	09/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	20.35	
858	25HB0858	001307012874	NGUYỄN HƯƠNG QUỲNH	15/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.25	
859	25DT0859	001307046360	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	01/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.00	
860	25DT0860	031307013571	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	28/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.60	
861	25HB0861	049307002734	PHAN THỊ NHƯ QUỲNH	12/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.16	
862	25DT0862	001307026230	TRƯƠNG NHƯ QUỲNH	08/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.50	
863	25DT0863	030307015082	PHẠM THỊ MINH TÂM	30/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	18.50	
864	25DT0864	038207021504	BÙI CÔNG THÁI	13/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.60	
865	25HB0865	030307001521	ĐỖ PHẠM MINH THÁI	21/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.28	
866	25DT0866	002207007462	HÀ CHIẾN THẮNG	02/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.35	
867	25HB0867	035202004771	LŨ QUANG THẮNG	14/11/2002	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.25	
868	25HB0868	001207062607	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	24/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	17.58	
869	25HB0869	075207023536	HUỲNH VĂN THANH	27/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.17	
870	25HB0870	027207006770	NGUYỄN PHÚC THANH	27/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.91	
871	25HB0871	015306000774	VŨ THANH THANH	21/05/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.92	
872	25HB0872	034207010640	NGUYỄN KHIẾU PHÚC THÀNH	21/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	24.46	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
873	25HB0873	001307031498	CAO PHƯƠNG THẢO	25/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	16.53	
874	25HB0874	033307006270	CHU THANH THẢO	29/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.36	
875	25DT0875	037307000749	HÀ PHƯƠNG THẢO	28/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.00	
876	25HB0876	034307007851	LÊ THỊ THẢO	01/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.83	
877	25HB0877	033307002036	LÊ VŨ THANH THẢO	08/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	18.50	
878	25HB0878	033307004667	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	30/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.22	
879	25DT0879	001307041180	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	25/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.25	
880	25DT0880	001307020067	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	16/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	21.35	
881	25HB0881	001307059311	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	13/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.35	
882	25HB0882	001307040065	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	15/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.87	
883	25DT0883	038307011049	QUÁCH THỊ THẢO	27/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	23.00	
884	25DT0884	033307011662	VŨ THỊ HƯƠNG THẢO	15/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.45	
885	25HB0885	033306002682	VŨ THỊ THU THẢO	06/04/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.54	
886	25HB0886	033306010175	VŨ THU THẢO	27/09/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.55	
887	25HB0887	001207003923	ĐẶNG VĂN THIỆN	28/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.31	
888	25HB0888	026207005972	NGUYỄN GIA THỊNH	03/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.17	
889	25HB0889	033307009918	PHAN HOÀI THU	13/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.35	
890	25HB0890	033307006630	ĐỖ ANH THU	18/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.54	
891	25HB0891	031307010390	ĐỖ THỊ MINH THU	25/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.41	
892	25HB0892	002307007025	NGUYỄN MINH THU	21/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	18.08	
893	25DT0893	033207005251	NGUYỄN QUANG THUẬN	11/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.35	
894	25DT0894	033307009596	TRẦN NGUYỄN HỒNG THƯỜNG	28/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.50	
895	25DT0895	008307002571	NGUYỄN DIỆU THÚY	14/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	18.95	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
896	25HB0896	064307003708	NGUYỄN THỊ THỦY	19/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	17.55	
897	25HB0897	066307015542	TRỊNH QUẾ TRÂN	10/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	16.26	
898	25DT0898	034307007568	BÙI MAI TRANG	23/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.60	
899	25DT0899	008307005538	ĐẶNG QUỲNH TRANG	30/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	22.75	
900	25DT0900	024307005295	GIÁP THU TRANG	04/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A01	19.10	
901	25HB0901	025307006244	LÊ THỊ THÙY TRANG	07/11/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.89	
902	25DT0902	033307002756	NGUYỄN THÙY TRANG	13/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	21.00	
903	25HB0903	037307005557	PHẠM THỊ HUYỀN TRANG	26/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	16.77	
904	25HB0904	004307000060	PHÙNG MAI TRANG	23/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.32	
905	25HB0905	034306001891	TẠ THU TRANG	05/09/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.67	
906	25HB0906	033307001763	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	29/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.22	
907	25HB0907	027307005649	VƯƠNG THỊ THU TRANG	15/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	D01	17.84	
908	25HB0908	079307031193	VÕ HOÀNG THANH TRÚC	06/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	18.89	
909	25HB0909	040207016856	NGUYỄN QUỐC TRUNG	23/06/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.89	
910	25DT0910	031207019842	NGUYỄN THÀNH TRUNG	09/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.75	
911	25HB0911	011207008470	PHẠM THÀNH TRUNG	07/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.25	
912	25HB0912	001207059347	NGUYỄN TUẤN TRƯỜNG	17/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	23.21	
913	25HB0913	033204004406	NGUYỄN TRỌNG TÚ	25/08/2004	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	19.19	
914	25HB0914	042207011392	PHAN ANH TÚ	06/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	16.98	
915	25HB0915	001207026680	TRƯƠNG MINH TÚ	15/10/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.41	
916	25DT0916	010206004240	HOÀNG ĐÌNH TUẤN	30/07/2006	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	20.80	
917	25HB0917	019207009697	NGUYỄN ANH TUẤN	01/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	19.46	
918	25DT0918	033207014380	PHẠM HÀ ANH TUẤN	06/07/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	A00	22.10	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
919	25DT0919	038207022659	VŨ ANH TUẤN	10/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	21.50	
920	25DT0920	030307003143	LÊ KHÁNH VÂN	17/03/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	D01	18.00	
921	25DT0921	025207010051	ĐOÀN QUỐC VIỆT	25/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	18.25	
922	25DT0922	017207004211	TRẦN QUỐC VIỆT	10/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	17.85	
923	25HB0923	001207054175	LƯƠNG THẾ VINH	27/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	18.77	
924	25HB0924	025207015783	ĐÀO VƯƠNG VŨ	09/04/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	16.32	
925	25HB0925	036207009100	VŨ ĐỨC VƯƠNG	03/08/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	17.58	
926	25HB0926	022307010686	LÃNG HẢI VY	22/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A00	22.77	
927	25DT0927	001307011636	BÙI THỊ THANH XUÂN	18/02/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.25	
928	25DT0928	033307008434	NGUYỄN THỊ XUÂN	18/12/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	20.10	
929	25HB0929	033307005881	NGUYỄN BẢO YẾN	05/09/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	C14	19.83	
930	25HB0930	033307001563	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	31/01/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	200	A01	18.33	
931	25DT0931	014307007142	VŨ HOÀNG YẾN	27/05/2007	7340201	Tài chính – Ngân hàng	100	C14	19.25	
932	25DT0932	001307047275	NGUYỄN NGỌC BÌNH AN	26/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
933	25DT0933	033307010735	BÙI QUỲNH ANH	02/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.50	
934	25HB0934	033307008204	ĐẶNG PHƯƠNG ANH	25/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.05	
935	25DT0935	036307011237	ĐẶNG THỊ DIỆU ANH	13/09/2007	7340301	Kế toán	100	A00	18.85	
936	25DT0936	033307000031	ĐINH THỊ MINH ANH	29/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
937	25HB0937	033307001977	ĐỖ NGỌC ANH	06/05/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.17	
938	25HB0938	033307007727	ĐỖ PHƯƠNG ANH	03/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.83	
939	25HB0939	033307011206	ĐỖ THỊ QUỲNH ANH	17/05/2007	7340301	Kế toán	200	A00	20.00	
940	25HB0940	033207009845	ĐỖ TRUNG ANH	11/03/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.33	
941	25HB0941	001307027193	DƯƠNG PHƯƠNG ANH	22/08/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.43	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
942	25DT0942	033307001528	GIANG TÂM ANH	11/11/2007	7340301	Kế toán	100	D01	18.75	
943	25DT0943	033307012465	HÀN THỊ KIM ANH	04/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.00	
944	25HB0944	020307005651	HOÀNG QUỲNH ANH	19/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.16	
945	25DT0945	038307015566	LÊ LAN ANH	22/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.85	
946	25HB0946	033306010780	LÊ MAI ANH	31/07/2006	7340301	Kế toán	200	C03	18.55	
947	25HB0947	001305033679	LÊ NGÂN ANH	10/12/2005	7340301	Kế toán	200	C03	18.05	
948	25HB0948	033307006289	LÊ NHẬT ANH	26/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.96	
949	25DT0949	033307011379	LÊ QUỲNH ANH	26/06/2007	7340301	Kế toán	100	C03	17.85	
950	25HB0950	030307010464	LÊ QUỲNH ANH	13/12/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.28	
951	25HB0951	033307006240	LÊ THỊ NGỌC ANH	30/06/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.39	
952	25HB0952	027207007787	NGÔ HỒNG ANH	22/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.12	
953	25HB0953	033305002494	NGÔ KIỀU ANH	19/09/2005	7340301	Kế toán	200	A01	17.75	
954	25HB0954	033307009507	NGÔ MINH ANH	21/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.34	
955	25HB0955	001207058908	NGUYỄN ĐỨC ANH	11/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.49	
956	25HB0956	033207010909	NGUYỄN DUY ANH	12/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.95	
957	25HB0957	010307003984	NGUYỄN HẢI ANH	21/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.07	
958	25HB0958	033307003722	NGUYỄN HOÀI ANH	18/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	21.68	
959	25HB0959	033303000489	NGUYỄN MINH ANH	26/09/2003	7340301	Kế toán	200	C03	18.89	
960	25HB0960	033307002639	NGUYỄN NHƯ MAI ANH	16/05/2007	7340301	Kế toán	200	A00	22.30	
961	25HB0961	033207002594	NGUYỄN NHƯ QUỐC ANH	17/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.28	
962	25DT0962	038207025282	NGUYỄN PHÂN TRỌNG ANH	30/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.95	
963	25HB0963	033307010960	NGUYỄN THỊ HOÀI ANH	05/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.34	
964	25HB0964	031307010744	NGUYỄN THỊ KIM ANH	19/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	21.52	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
965	25DT0965	033307005318	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	25/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	24.26	
966	25DT0966	033307006749	NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH	03/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.20	
967	25HB0967	033307005002	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	16/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.06	
968	25DT0968	033307006007	NGUYỄN VIỆT ANH	26/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.00	
969	25HB0969	066307011303	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.50	
970	25HB0970	033307006050	PHẠM THỊ NGỌC ANH	29/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	23.57	
971	25HB0971	033307001869	PHAN THỊ QUỲNH ANH	24/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.78	
972	25DT0972	030307012405	TRẦN PHƯƠNG ANH	06/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	23.93	
973	25DT0973	067307000501	TRẦN THỊ ANH	26/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
974	25HB0974	035306000213	TRẦN THỊ LAN ANH	11/02/2006	7340301	Kế toán	200	A00	19.96	
975	25HB0975	031307006913	TRẦN THỊ MINH ANH	16/12/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.77	
976	25DT0976	030307003438	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	27/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.25	
977	25HB0977	033307005018	VŨ LAN ANH	19/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.28	
978	25HB0978	001306030510	HOÀNG THỊ ÁNH	12/12/2006	7340301	Kế toán	200	A00	19.87	
979	25HB0979	033307008965	NGUYỄN NGỌC ÁNH	11/05/2007	7340301	Kế toán	200	D01	22.14	
980	25HB0980	033307007699	NGUYỄN NGỌC ÁNH	31/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.64	
981	25DT0981	026307009075	NGUYỄN THỊ ÁNH	13/08/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.60	
982	25HB0982	033307002238	NGUYỄN THỊ HỒNG ÁNH	12/07/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.05	
983	25DT0983	030307012250	TRẦN PHƯƠNG ÁNH	06/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.75	
984	25DT0984	001207057776	PHẠM XUÂN BÁCH	21/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
985	25HB0985	091307016532	HÀ KHÁNH BĂNG	09/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.07	
986	25HB0986	033307008865	ĐỖ NGỌC BÍCH	22/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.28	
987	25HB0987	033307010725	LÊ ĐẶNG THÙY CHÂM	16/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.34	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
988	25HB0988	070307005475	NGUYỄN NGỌC CẨM CHÂU	26/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.19	
989	25DT0989	051307010945	NGUYỄN THỊ DIỆU CHÂU	05/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.00	
990	25HB0990	022307003341	VŨ DIỆU CHÂU	04/01/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.06	
991	25DT0991	033307007390	BÙI THỊ LINH CHI	30/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.60	
992	25DT0992	033307010310	ĐẶNG THỊ KHÁNH CHI	22/07/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.60	
993	25DT0993	001307045313	ĐỖ VŨ QUỲNH CHI	17/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.75	
994	25HB0994	015307003974	GIANG THỊ QUỲNH CHI	25/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	16.92	
995	25HB0995	001307029180	NGÔ THỊ QUỲNH CHI	31/08/2007	7340301	Kế toán	200	D01	21.83	
996	25DT0996	024307010969	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	14/07/2007	7340301	Kế toán	100	D01	16.85	
997	25HB0997	033306000670	NGUYỄN YẾN CHI	03/09/2006	7340301	Kế toán	200	C03	18.83	
998	25DT0998	020307000603	VŨ THU CÚC	04/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.75	
999	25DT0999	027207007451	VŨ XUÂN HẢI ĐĂNG	27/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.25	
1000	25HB1000	033307009955	PHẠM ANH ĐÀO	29/01/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.45	
1001	25DT1001	026207001785	NGUYỄN DUY ĐẠT	12/03/2007	7340301	Kế toán	100	D01	20.75	
1002	25HB1002	033207009481	NGUYỄN VĂN ĐẠT	15/06/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.39	
1003	25HB1003	033307000778	ĐÀO THANH DIỄM	06/11/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.17	
1004	25HB1004	033307002103	ĐÀO NGỌC DIỆP	25/11/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.10	
1005	25DT1005	008307004305	HÀ THỊ BÍCH DIỆP	29/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.85	
1006	25DT1006	001207033943	NGUYỄN PHAN DINH	22/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.00	
1007	25HB1007	015207002892	VŨ LÂM ĐỒ	18/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.49	
1008	25DT1008	034207017740	VŨ MẠNH ĐOÀN	27/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.75	
1009	25HB1009	001307047913	LÊ THỊ THÙY DUNG	17/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.07	
1010	25HB1010	027307005930	NGÔ THỊ THÙY DUNG	19/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.25	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1011	25HB1011	030307013855	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	02/07/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.05	
1012	25HB1012	022307001176	NGUYỄN THÙY DUNG	26/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.87	
1013	25HB1013	001207029042	BÙI TIẾN DŨNG	09/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.35	
1014	25DT1014	033207000870	NGUYỄN TIẾN DŨNG	29/07/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
1015	25HB1015	035207000756	NGUYỄN TIẾN DŨNG	11/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	17.67	
1016	25DT1016	033307008488	ĐỖ THỊ DƯƠNG	09/01/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.25	
1017	25HB1017	033307000766	NGUYỄN BẠCH DƯƠNG	21/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	21.68	
1018	25HB1018	033306005045	NGUYỄN THỊ QUỲNH DƯƠNG	11/11/2006	7340301	Kế toán	200	A00	18.05	
1019	25HB1019	001307014057	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	03/05/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.23	
1020	25HB1020	027307004502	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	08/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.10	
1021	25DT1021	004307002111	LƯƠNG HỒNG DUYÊN	18/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	18.60	
1022	25DT1022	033307010687	NGUYỄN HẢI DUYÊN	24/05/2007	7340301	Kế toán	100	A00	21.50	
1023	25DT1023	082307000872	VÕ THỊ MỸ DUYÊN	28/03/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.35	
1024	25DT1024	033307001439	ĐINH HƯƠNG GIANG	10/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	23.70	
1025	25DT1025	046307000841	HỒ HƯƠNG GIANG	11/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.25	
1026	25HB1026	033307006982	LÊ MINH GIANG	09/10/2007	7340301	Kế toán	200	D01	20.28	
1027	25HB1027	026307004161	LÊ THỊ HÀ GIANG	06/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	20.32	
1028	25DT1028	034307005703	LƯƠNG THỊ HƯƠNG GIANG	16/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.75	
1029	25HB1029	033307009539	LÝ TRÀ GIANG	09/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.00	
1030	25HB1030	027307002931	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	21/06/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.31	
1031	25HB1031	033307004854	PHAN THỊ HƯƠNG GIANG	26/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.30	
1032	25DT1032	026307013289	TẠ VÂN GIANG	13/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.95	
1033	25DT1033	017307002453	ĐINH HẢI HÀ	29/06/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.35	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1034	25DT1034	033307001871	DUƠNG THỊ THU HÀ	15/03/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.75	
1035	25DT1035	001307017674	NGUYỄN THỊ HÀ	22/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.75	
1036	25HB1036	033307005816	NGUYỄN THỊ HÀ	19/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.71	
1037	25DT1037	033307005321	NGUYỄN THỊ THU HÀ	01/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.25	
1038	25HB1038	033307019398	NGUYỄN THU HÀ	27/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.95	
1039	25HB1039	033307000173	PHẠM HÀ	19/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.23	
1040	25HB1040	027304003694	PHẠM THU HÀ	05/11/2004	7340301	Kế toán	200	D01	18.47	
1041	25HB1041	024305014244	PHẠM THU HÀ	04/09/2005	7340301	Kế toán	200	D01	17.93	
1042	25HB1042	033307009516	TRẦN THỊ THU HÀ	16/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.78	
1043	25HB1043	001307047896	VŨ THANH HÀ	06/05/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.53	
1044	25HB1044	022207003547	VŨ ĐỨC HẢI	28/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.31	
1045	25HB1045	008307004127	HOÀNG THỊ NGỌC HÂN	23/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.28	
1046	25DT1046	001307023591	BÙI THỊ MINH HẰNG	17/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.50	
1047	25HB1047	033305004416	VŨ THU HẰNG	16/07/2005	7340301	Kế toán	200	C03	18.71	
1048	25HB1048	034307007054	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	09/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.87	
1049	25DT1049	001207029199	TRẦN ANH HÀO	03/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.75	
1050	25HB1050	035307007332	LẠI THỊ THANH HIỀN	20/11/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.36	
1051	25HB1051	033307003755	NGUYỄN THỊ HIỀN	08/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	17.40	
1052	25HB1052	001307019034	NGUYỄN THÚY HIỀN	19/10/2007	7340301	Kế toán	200	A01	23.40	
1053	25HB1053	033307006426	LÊ THỊ THANH HIẾU	15/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.64	
1054	25DT1054	001207003573	TRẦN ĐĂNG HIẾU	12/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.10	
1055	25HB1055	033307007094	BÙI YẾN HOA	24/11/2007	7340301	Kế toán	200	A00	23.96	
1056	25HB1056	033307004240	ĐỖ MAI HOA	17/02/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.10	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1057	25DT1057	036307009468	NGUYỄN THỊ THANH HOA	04/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.50	
1058	25HB1058	036307019344	BÙI KHÁNH HOÀ	25/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.39	
1059	25HB1059	033307001636	NGUYỄN THU HÒA	06/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.56	
1060	25HB1060	027207012819	HOÀNG TIẾN HOÀNG	29/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.04	
1061	25DT1061	042203012286	LÊ ANH HOÀNG	03/07/2003	7340301	Kế toán	100	A00	20.30	
1062	25HB1062	033307003831	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	09/05/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.23	
1063	25DT1063	008307005312	TRẦN MINH HỒNG	27/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.20	
1064	25HB1064	034306000945	TRẦN THỊ HUỆ	08/12/2006	7340301	Kế toán	200	C03	19.55	
1065	25HB1065	033307007445	HOÀNG THỊ THU HUỆ	02/05/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.36	
1066	25DT1066	036307006570	ĐÀO THỊ LAN HƯƠNG	03/12/2007	7340301	Kế toán	100	A00	23.93	
1067	25HB1067	027307007458	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	23/05/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.35	
1068	25HB1068	026307004997	NGUYỄN THIÊN HƯƠNG	02/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.52	
1069	25DT1069	027307007523	NGUYỄN THU HƯƠNG	21/03/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.25	
1070	25HB1070	033307010537	NGUYỄN THU HƯƠNG	13/08/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.83	
1071	25HB1071	001305008241	ĐẶNG THỊ THU HƯỜNG	30/03/1950	7340301	Kế toán	200	C03	18.83	
1072	25HB1072	033307012037	NGÔ THỊ HƯỜNG	30/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	22.97	
1073	25HB1073	033207011127	ĐỖ ĐÌNH HUY	29/09/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.95	
1074	25HB1074	010207002251	NGUYỄN NHẤT HUY	17/02/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.39	
1075	25HB1075	038307005701	LÊ THANH HUYỀN	15/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.17	
1076	25DT1076	001307002792	NGUYỄN MINH HUYỀN	29/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.00	
1077	25HB1077	002307000104	NGUYỄN MINH HUYỀN	03/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	25.13	
1078	25DT1078	044307002300	PHẠM THỊ KHÁNH HUYỀN	28/07/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.25	
1079	25HB1079	033307003837	TRẦN KHÁNH HUYỀN	27/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.11	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1080	25HB1080	001207045811	ĐỖ VINH KIÊN	20/08/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.41	
1081	25DT1081	022207010905	DƯƠNG ĐỨC KIÊN	12/06/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
1082	25HB1082	010207002847	LƯƠNG VĂN KIÊN	20/12/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.86	
1083	25DT1083	001207005823	NGUYỄN TRUNG KIÊN	24/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.75	
1084	25DT1084	026307009516	ĐẶNG THỊ VIỆT KIỀU	08/02/2007	7340301	Kế toán	100	A00	20.00	
1085	25HB1085	027307010996	NGUYỄN THỊ LAN	02/10/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.37	
1086	25HB1086	033307002366	TRỊNH THỊ NGỌC LAN	09/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.34	
1087	25HB1087	033307000697	ĐỖ NHƯ LÂN	12/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.38	
1088	25HB1088	015307004672	HOÀNG THỊ LANH	25/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.20	
1089	25HB1089	001307014457	ĐOÀN THỊ LIÊN	03/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	23.21	
1090	25HB1090	040306018809	TRẦN THỊ KIỀU LIÊN	28/06/2006	7340301	Kế toán	200	C03	18.95	
1091	25HB1091	033307011961	TRƯƠNG THỊ THUỶ LIÊN	05/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.95	
1092	25HB1092	033306011340	BÙI THỊ KHÁNH LINH	08/07/2006	7340301	Kế toán	200	A00	18.67	
1093	25DT1093	011307002558	BÙI TRƯƠNG NGỌC LINH	03/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.25	
1094	25HB1094	033307002004	ĐẶNG THỊ KHÁNH LINH	20/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.34	
1095	25HB1095	033307006174	ĐÀO PHƯƠNG LINH	12/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.39	
1096	25HB1096	027307010368	ĐINH THỊ DUY LINH	28/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.48	
1097	25DT1097	001307033515	ĐINH VŨ HÀ LINH	25/11/2007	7340301	Kế toán	100	D01	22.25	
1098	25HB1098	033307008516	ĐỖ KHÁNH LINH	24/02/2007	7340301	Kế toán	200	A00	21.99	
1099	25HB1099	033307006791	ĐỖ PHƯƠNG LINH	19/12/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.36	
1100	25HB1100	033307005862	ĐỖ PHƯƠNG LINH	04/10/2007	7340301	Kế toán	200	A01	21.99	
1101	25HB1101	033307005810	ĐỖ THỊ LINH	27/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.38	
1102	25HB1102	033306003429	ĐỖ THỊ NGỌC LINH	27/04/2006	7340301	Kế toán	200	A01	18.55	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1103	25HB1103	033307007005	ĐỖ THỊ THẢO LINH	17/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.05	
1104	25HB1104	033307005377	ĐỖ THÙY LINH	04/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.00	
1105	25HB1105	033307004868	HỒ THỊ LINH	02/02/2007	7340301	Kế toán	200	A00	22.75	
1106	25HB1106	024307007595	HOÀNG KHÁNH LINH	16/06/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.96	
1107	25HB1107	025307005836	HOÀNG KHÁNH LINH	29/11/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.25	
1108	25HB1108	001307000660	HOÀNG KHÁNH LINH	15/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.59	
1109	25HB1109	033307010473	KHƯƠNG NGUYỄN DIỆU LINH	22/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	21.84	
1110	25DT1110	033307003853	NGUYỄN MAI LINH	13/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.35	
1111	25HB1111	027307007684	NGUYỄN MAI LINH	04/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.08	
1112	25HB1112	033307003745	NGUYỄN MAI LINH	19/01/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.45	
1113	25HB1113	033307008808	NGUYỄN NGỌC LINH	02/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.43	
1114	25DT1114	008307008623	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	05/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.75	
1115	25HB1115	001307031225	NGUYỄN QUỲNH LINH	30/12/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.00	
1116	25HB1116	033307011326	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	19/06/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.06	
1117	25DT1117	033307009696	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	13/07/2007	7340301	Kế toán	100	C03	23.00	
1118	25HB1118	001307039083	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	20/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.00	
1119	25DT1119	033307000684	NGUYỄN THÙY LINH	18/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.25	
1120	25HB1120	033307003102	PHẠM KHÁNH LINH	03/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.89	
1121	25DT1121	001307011962	PHẠM PHƯƠNG LINH	28/11/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.50	
1122	25HB1122	027306001035	PHAN NGỌC LINH	24/11/2006	7340301	Kế toán	200	C03	16.89	
1123	25HB1123	042307003269	PHAN THỊ HÀ LINH	26/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.22	
1124	25DT1124	033307007862	TRẦN MAI LINH	03/03/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.85	
1125	25HB1125	033204003354	TRẦN QUANG LINH	14/11/2004	7340301	Kế toán	200	A00	18.41	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1126	25HB1126	033307007733	TRẦN THỊ MAI LINH	27/06/2007	7340301	Kế toán	200	D01	17.93	
1127	25DT1127	033307004331	TRỊNH THỊ DIỆU LINH	29/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.25	
1128	25DT1128	030307005084	VŨ NGỌC KHÁNH LINH	17/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.25	
1129	25DT1129	033307004042	VŨ THỊ DIỆU LINH	19/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.95	
1130	25HB1130	033307005469	LÊ MAI LOAN	31/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.61	
1131	25HB1131	033307010856	NGUYỄN THỊ LOAN	08/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.45	
1132	25DT1132	036207017359	NGUYỄN THÀNH LONG	06/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.35	
1133	25HB1133	004207002854	TRẦN VĨNH LONG	24/06/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.08	
1134	25DT1134	033307008834	VƯƠNG THỊ LỮ	02/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.10	
1135	25HB1135	001307051131	HÀ HƯƠNG LY	15/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.59	
1136	25DT1136	033307009989	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	07/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.00	
1137	25HB1137	033307010668	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	23/02/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.28	
1138	25HB1138	033307009576	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	25/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.33	
1139	25DT1139	033307006400	PHẠM KHÁNH LY	02/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	18.10	
1140	25HB1140	038307003249	PHẠM KHÁNH LY	25/12/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.07	
1141	25HB1141	033307007506	CHU THỊ TUYẾT MAI	07/02/2007	7340301	Kế toán	200	A00	17.93	
1142	25HB1142	033307001864	ĐẶNG PHƯƠNG MAI	30/10/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.29	
1143	25HB1143	033307002237	DƯƠNG NGỌC MAI	21/04/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.83	
1144	25HB1144	031307009898	HOÀNG THỊ NGỌC MAI	25/09/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.53	
1145	25HB1145	033307005434	NGUYỄN NGỌC MAI	02/03/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.38	
1146	25HB1146	001307011554	NGUYỄN THỊ MAI	17/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.25	
1147	25HB1147	077307011397	TRẦN PHAN LỆ MI	13/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.83	
1148	25HB1148	033207003406	ĐỖ QUANG MINH	28/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.28	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1149	25DT1149	035307006775	NGUYỄN THẢO MINH	14/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.60	
1150	25HB1150	034207016195	PHẠM VĂN MINH	24/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.10	
1151	25HB1151	015207009477	TRẦN TUẤN MINH	10/04/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.63	
1152	25HB1152	033307007598	ĐẶNG TRÀ MY	25/01/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.45	
1153	25DT1153	034307000716	HOÀNG HÀ MY	16/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.50	
1154	25HB1154	033307008642	NGUYỄN THỊ HUYỀN MY	09/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.05	
1155	25HB1155	027307010628	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	05/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.87	
1156	25HB1156	010307004155	PHAN LÊ HÀ MY	17/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.08	
1157	25HB1157	033307009164	TÔ TRANG MY	21/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.11	
1158	25DT1158	001307035666	VŨ HÀ MY	29/12/2007	7340301	Kế toán	100	D01	18.75	
1159	25HB1159	033307003368	NGUYỄN CẨM MỸ	28/11/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.00	
1160	25HB1160	031307009218	NGUYỄN THỊ NHẬT MỸ	29/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	21.50	
1161	25HB1161	025207003679	LƯU HOÀNG NAM	19/03/2007	7340301	Kế toán	200	D01	16.26	
1162	25HB1162	027307008480	BÙI LINH NGA	29/03/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.10	
1163	25DT1163	001307006453	NGUYỄN QUỲNH NGA	13/12/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.50	
1164	25HB1164	035307002167	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	19/05/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.30	
1165	25DT1165	031307004219	ĐỖ THỊ BÍCH NGỌC	14/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.99	
1166	25HB1166	001307023913	ĐỖ TRẦN HỒNG NGỌC	13/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	17.75	
1167	25HB1167	001307031315	ĐỒNG VIỆT BẢO NGỌC	19/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.95	
1168	25HB1168	033307011716	NGUYỄN HỒNG NGỌC	11/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.83	
1169	25DT1169	035307003171	NGUYỄN MINH NGỌC	16/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.00	
1170	25HB1170	030307008836	NGUYỄN MINH NGỌC	28/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.17	
1171	25HB1171	033307005761	NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC	10/06/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.06	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1172	25HB1172	033307019400	TẠ KHÁNH NGỌC	20/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.33	
1173	25HB1173	022307004232	TRẦN XUÂN NGỌC	17/07/2007	7340301	Kế toán	200	A01	22.16	
1174	25HB1174	026307006211	DOÃN PHẠM THẢO NGUYỄN	23/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.71	
1175	25HB1175	035307004203	LÊ THẢO NGUYỄN	02/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.72	
1176	25DT1176	015307000624	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	13/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1177	25HB1177	033307007610	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	16/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.39	
1178	25DT1178	020307008883	TRẦN NHƯ NGUYỆT	15/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1179	25DT1179	004307004707	NÔNG QUỲNH NHA	28/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.85	
1180	25DT1180	033307008205	PHẠM THANH NHÂN	28/03/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.85	
1181	25HB1181	030207012853	HÀ MINH NHẬT	12/09/2007	7340301	Kế toán	200	D01	23.40	
1182	25DT1182	033307006714	BÙI YẾN NHI	04/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.95	
1183	25HB1183	033307001983	ĐẶNG THỊ YẾN NHI	23/06/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.61	
1184	25HB1184	033307011217	ĐỖ THỊ NHI	22/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.89	
1185	25HB1185	004307005708	LÊ UYÊN NHI	22/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.28	
1186	25HB1186	033306000357	NGHIÊM NHỮ YẾN NHI	26/12/2006	7340301	Kế toán	200	D01	17.64	
1187	25HB1187	033307006351	NGUYỄN HOÀNG YẾN NHI	30/09/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.17	
1188	25DT1188	026307003955	NGUYỄN THỊ NHI	14/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.35	
1189	25HB1189	033307001741	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	31/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	21.68	
1190	25HB1190	033307003761	NGUYỄN YẾN NHI	19/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	21.84	
1191	25HB1191	015307009233	PHẠM TRẦN HẢI NHI	30/07/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.89	
1192	25DT1192	033307004296	PHẠM TUỆ NHI	09/11/2007	7340301	Kế toán	100	D01	18.00	
1193	25HB1193	035307009602	PHẠM YẾN NHI	11/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.49	
1194	25DT1194	042307007730	TRẦN NGỌC UYÊN NHI	09/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	23.19	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1195	25HB1195	001307026346	TRẦN THỊ YẾN NHI	11/12/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.41	
1196	25HB1196	010307009310	VŨ LAN NHI	04/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.83	
1197	25DT1197	036307009561	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	24/09/2007	7340301	Kế toán	100	A00	17.75	
1198	25HB1198	038307010376	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	05/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.78	
1199	25HB1199	040307018169	ĐÌNH THỊ NHUNG	04/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.28	
1200	25DT1200	036307013693	LÊ HỒNG NHUNG	15/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.50	
1201	25HB1201	033307008992	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	22/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.83	
1202	25DT1202	027307002618	NGUYỄN THỊ THÙY NHUNG	14/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	17.85	
1203	25HB1203	033307011941	NGUYỄN THỊ THÙY NINH	17/04/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.91	
1204	25DT1204	033307012130	LÊ HỒNG OANH	03/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1205	25HB1205	037207009005	ĐỖ ĐÌNH PHÁT	29/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.87	
1206	25DT1206	025207008326	NGUYỄN MINH PHÚ	15/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.50	
1207	25HB1207	033207008882	NGUYỄN VIỆT PHÚC	19/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	17.64	
1208	25HB1208	001307041102	ĐÀO MINH PHƯƠNG	20/10/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.25	
1209	25DT1209	033307002850	ĐỖ THỊ THU PHƯƠNG	17/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1210	25DT1210	033307002962	LÊ THỊ PHƯƠNG	15/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.50	
1211	25HB1211	001307038459	NGUYỄN ÁNH PHƯƠNG	18/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.35	
1212	25DT1212	033307000195	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	04/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.00	
1213	25HB1213	030307014539	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	17/03/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.11	
1214	25HB1214	001307024855	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	18/01/2007	7340301	Kế toán	200	D01	23.62	
1215	25DT1215	033307005626	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	09/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1216	25HB1216	001307015493	NGUYỄN THU PHƯƠNG	24/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.00	
1217	25HB1217	033307007671	TRẦN MINH PHƯƠNG	20/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.28	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1218	25HB1218	033307002665	VŨ THỊ BÍCH PHƯƠNG	27/05/2007	7340301	Kế toán	200	D01	22.77	
1219	25HB1219	033304000522	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	03/03/2004	7340301	Kế toán	200	A01	18.89	
1220	25DT1220	019307011774	TẠ THỊ KIM PHƯƠNG	09/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.25	
1221	25HB1221	033207008051	NGUYỄN HÙNG QUÂN	12/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.77	
1222	25DT1222	038207024817	HÀ ANH QUỐC	30/06/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.70	
1223	25HB1223	027307010926	ĐỖ THU QUYÊN	08/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.29	
1224	25HB1224	001307035265	DƯƠNG THỊ HỒNG QUYÊN	01/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.83	
1225	25DT1225	033307010887	VŨ THỊ QUYÊN	05/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.25	
1226	25DT1226	001307007332	ĐẶNG DIỄM QUỲNH	27/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.60	
1227	25HB1227	033307001718	ĐINH ĐỖ DIỄM QUỲNH	29/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.84	
1228	25DT1228	033307002782	ĐỖ THỊ DIỄM QUỲNH	08/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.00	
1229	25DT1229	033307004851	ĐOÀN THỊ THUỶ QUỲNH	14/07/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.25	
1230	25HB1230	033307012028	MAI NHƯ QUỲNH	21/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	23.96	
1231	25HB1231	033307005409	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	25/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.34	
1232	25HB1232	030307001857	PHÍ THỊ NHƯ QUỲNH	25/09/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.11	
1233	25HB1233	001307027276	TRẦN NGỌC QUỲNH	14/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.99	
1234	25HB1234	066307015356	TRẦN THỊ DIỄM QUỲNH	14/10/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.08	
1235	25DT1235	001307013498	VŨ THỊ DIỄM QUỲNH	06/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.85	
1236	25HB1236	027307007741	PHẠM THỊ TƯƠI SÁNG	01/03/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.31	
1237	25HB1237	033207006156	MAI HỒNG SON	24/11/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.05	
1238	25HB1238	033307009746	VŨ THANH TÂM	06/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.95	
1239	25HB1239	004207002614	HOÀNG NHẬT TÂN	19/05/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.42	
1240	25HB1240	033207000583	NGUYỄN HỮU THẮNG	12/06/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.39	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1241	25DT1241	024207007640	TRẦN ĐỨC THẮNG	12/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.60	
1242	25DT1242	002307008118	LÊ NGỌC THANH	20/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	18.60	
1243	25HB1243	033307001567	NGUYỄN MAI THANH	03/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	24.18	
1244	25HB1244	027307000999	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	20/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.69	
1245	25DT1245	033307009891	PHAN THỊ PHƯƠNG THANH	07/07/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
1246	25DT1246	027307002733	PHÙNG THỊ THANH	17/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.75	
1247	25HB1247	030307002072	TRỊNH THỊ THU THANH	22/08/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.05	
1248	25DT1248	033307010567	CAO THỊ PHƯƠNG THẢO	09/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.25	
1249	25HB1249	015307007128	ĐÀO PHƯƠNG THẢO	02/01/2007	7340301	Kế toán	200	A00	17.13	
1250	25DT1250	020307005780	ĐÌNH THU THẢO	09/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.75	
1251	25HB1251	064307002491	ĐỖ THỊ THU THẢO	14/09/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.95	
1252	25DT1252	034307005236	GIANG THỊ THẢO	06/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.60	
1253	25HB1253	033307003773	LÊ DIỄM THẢO	22/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.91	
1254	25HB1254	038307007584	LÊ THỊ THẢO	11/12/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.71	
1255	25HB1255	033307005210	LÝ THANH THẢO	30/12/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.22	
1256	25DT1256	033307008307	NGUYỄN MAI PHƯƠNG THẢO	07/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1257	25HB1257	030307011690	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	20/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.22	
1258	25HB1258	031307008802	NGUYỄN THẠCH THẢO	21/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.31	
1259	25HB1259	033307003858	NGUYỄN THANH THẢO	14/02/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.11	
1260	25HB1260	001307055233	NGUYỄN THỊ MINH THẢO	28/11/2007	7340301	Kế toán	200	A01	22.14	
1261	25HB1261	017307005615	NGUYỄN THỊ THU THẢO	20/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	21.57	
1262	25HB1262	033307010632	PHẠM PHƯƠNG THẢO	26/12/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.00	
1263	25HB1263	033307005116	PHAN THỊ THU THẢO	23/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.30	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1264	25HB1264	033307008525	SÁI THỊ THU THẢO	06/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	18.89	
1265	25DT1265	033307006185	TÔ HƯƠNG THẢO	06/08/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.60	
1266	25HB1266	001307037372	NGUYỄN ANH THƠ	03/03/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.37	
1267	25HB1267	001307018315	NGUYỄN KIM THOA	07/09/2007	7340301	Kế toán	200	A01	20.45	
1268	25HB1268	033307005143	NGUYỄN THỊ THƠM	01/11/2007	7340301	Kế toán	200	A00	23.57	
1269	25HB1269	036307004164	HOÀNG THỊ MINH THU	11/02/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.22	
1270	25HB1270	033304001113	KIỀU THỊ HÀ THU	21/08/2004	7340301	Kế toán	200	A01	18.77	
1271	25DT1271	033307006290	NGUYỄN THỊ THU	19/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.75	
1272	25HB1272	027306001043	NGUYỄN THỊ ÁNH THU	25/06/2006	7340301	Kế toán	200	C03	18.13	
1273	25DT1273	024307002890	VŨ MINH THU	04/11/2007	7340301	Kế toán	100	D01	18.85	
1274	25HB1274	033307006021	BÙI THỊ MINH THU'	25/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.59	
1275	25HB1275	033307008624	ĐỖ ANH THU'	03/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.95	
1276	25HB1276	015307003918	LÝ ANH THU'	17/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.08	
1277	25DT1277	033307011552	NGUYỄN ANH THU'	31/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.00	
1278	25HB1278	001307049987	NGUYỄN ANH THU'	07/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.37	
1279	25DT1279	033307008555	NGUYỄN LÊ MINH THU'	27/06/2007	7340301	Kế toán	100	A00	24.87	
1280	25HB1280	033307003879	PHẠM THỊ THANH THU'	23/07/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.36	
1281	25DT1281	014307007967	QUÁCH THỊ HOÀI THƯƠNG	19/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	17.70	
1282	25HB1282	033307010413	LUYỆN THỊ BÍCH THUỶ	01/10/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.90	
1283	25HB1283	033207011179	ĐỖ THẾ THUỶ	24/04/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.28	
1284	25HB1284	027307011686	PHẠM THỊ THÙY	11/06/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.39	
1285	25DT1285	038307016554	VŨ THỊ THÙY	18/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.00	
1286	25HB1286	033307002919	ĐẶNG LÝ THỦY	02/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.77	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1287	25HB1287	033307011153	MAI THU THỦY	08/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.00	
1288	25DT1288	001307051203	NGUYỄN NHƯ THỦY TIÊN	14/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	17.95	
1289	25HB1289	033307002942	NGUYỄN THỦY TIÊN	28/09/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.50	
1290	25DT1290	033307008304	VŨ THỊ THỦY TIÊN	09/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.25	
1291	25HB1291	027207002046	TRẦN PHÚC TOÀN	30/10/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.83	
1292	25DT1292	027307004952	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TRÀ	18/05/2007	7340301	Kế toán	100	C03	18.50	
1293	25HB1293	001307040594	TRỊNH HỒNG TRÂM	15/06/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.12	
1294	25NL1294	025306007092	HOÀNG THÁI TRẦN	04/10/2006	7340301	Kế toán	402	Q00	22.33	
1295	25DT1295	091307000072	VÕ THỊ HỒNG TRÂN	01/01/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.35	
1296	25HB1296	033307008571	CAO MINH TRANG	16/01/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.78	
1297	25DT1297	033307003271	ĐINH THỦY TRANG	29/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
1298	25HB1298	033305003611	ĐỖ THỦY TRANG	25/01/2005	7340301	Kế toán	200	D01	19.07	
1299	25DT1299	038307018048	DƯƠNG QUỲNH TRANG	21/12/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.45	
1300	25HB1300	033307008650	HÀ THỊ KIỀU TRANG	21/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.45	
1301	25HB1301	033307019498	LÊ HUYỀN TRANG	10/08/2007	7340301	Kế toán	200	A01	23.36	
1302	25HB1302	001307056501	LƯU MAI TRANG	19/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.60	
1303	25DT1303	004307001660	LƯU THỦY TRANG	09/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	23.50	
1304	25DT1304	026307011052	MAI QUỲNH TRANG	02/01/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.50	
1305	25HB1305	033307004131	NGÔ QUỲNH TRANG	30/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.00	
1306	25HB1306	033307002967	NGUYỄN HÀ TRANG	24/08/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.02	
1307	25HB1307	027307001136	NGUYỄN QUỲNH TRANG	13/07/2007	7340301	Kế toán	200	C03	18.31	
1308	25DT1308	026307006674	NGUYỄN THỊ TRANG	16/04/2007	7340301	Kế toán	100	C03	18.60	
1309	25HB1309	010307010087	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	01/06/2007	7340301	Kế toán	200	D01	15.99	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1310	25HB1310	033307009402	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	20/02/2007	7340301	Kế toán	200	A00	20.35	
1311	25DT1311	033307011962	NGUYỄN THỊ THU TRANG	08/06/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.50	
1312	25HB1312	001307013003	NGUYỄN THU TRANG	29/05/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.25	
1313	25HB1313	033307003296	PHẠM LÊ KIỀU TRANG	12/01/2007	7340301	Kế toán	200	D01	20.06	
1314	25HB1314	022307003310	PHẠM THỊ LINH TRANG	29/06/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.17	
1315	25HB1315	033307006064	PHÙNG HUYỀN TRANG	15/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.05	
1316	25DT1316	034307015169	TRẦN THU TRANG	23/10/2007	7340301	Kế toán	100	C03	22.75	
1317	25HB1317	019307004166	VŨ HUYỀN TRANG	11/04/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.11	
1318	25HB1318	038207007122	NGUYỄN QUỐC TRÁNG	01/06/2007	7340301	Kế toán	200	C03	17.25	
1319	25HB1319	060307006902	ĐẶNG THỊ THU TRINH	29/01/2007	7340301	Kế toán	200	C03	15.84	
1320	25HB1320	027306011371	HOÀNG THỊ THANH TRÚC	26/10/2006	7340301	Kế toán	200	C03	17.99	
1321	25DT1321	025207015066	ĐÀO TUẤN TỬ	28/02/2007	7340301	Kế toán	100	C03	15.70	
1322	25HB1322	033306007041	TRƯƠNG THỊ CẨM TÚ	31/12/2006	7340301	Kế toán	200	C03	20.56	
1323	25HB1323	033207009443	PHAN ANH TUẤN	16/10/2007	7340301	Kế toán	200	A00	17.67	
1324	25HB1324	037206000912	TRẦN ANH TUẤN	26/10/2006	7340301	Kế toán	200	C03	15.12	
1325	25DT1325	001207039112	TRẦN MẠNH TUẤN	28/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.00	
1326	25DT1326	036307013423	CAO THỊ TÚ UYÊN	12/11/2007	7340301	Kế toán	100	A00	22.75	
1327	25DT1327	001307029402	ĐẶNG THỊ THU UYÊN	02/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	19.50	
1328	25DT1328	001307008552	LƯƠNG THỊ TÚ UYÊN	27/09/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.75	
1329	25DT1329	030307005812	VŨ THỊ TÚ UYÊN	18/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	20.60	
1330	25HB1330	033307005024	BÙI ÁNH VÂN	20/12/2007	7340301	Kế toán	200	C03	20.10	
1331	25HB1331	004306004225	BÙI BÍCH VÂN	11/12/2006	7340301	Kế toán	200	C03	17.61	
1332	25HB1332	033307010927	HOÀNG THU VÂN	07/11/2007	7340301	Kế toán	200	A00	20.10	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1333	25DT1333	033307007507	LÊ THỊ CẨM VÂN	07/09/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.25	
1334	25DT1334	037307008548	LÊ THỊ THÚY VÂN	17/08/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.10	
1335	25HB1335	033306000721	NGUYỄN THỊ KHÁNH VÂN	18/06/2006	7340301	Kế toán	200	C03	19.17	
1336	25HB1336	033207002173	NGUYỄN ĐÌNH VÂN	09/03/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.78	
1337	25HB1337	033307006327	NGUYỄN THỊ YẾN VI	06/08/2007	7340301	Kế toán	200	A01	18.38	
1338	25HB1338	014307011449	VŨ KHÁNH VI	10/02/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.52	
1339	25DT1339	001207014740	HỒ QUỐC VIỆT	07/12/2007	7340301	Kế toán	100	D01	19.25	
1340	25HB1340	033207004657	ĐÌNH VÂN VŨ	14/03/2007	7340301	Kế toán	200	A01	22.75	
1341	25HB1341	024307013475	CHU KHÁNH VY	22/09/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.39	
1342	25HB1342	033307004068	ĐOÀN CHIỀU XUÂN	20/02/2007	7340301	Kế toán	200	A01	19.96	
1343	25HB1343	015307002522	HỨA VŨ CHIỀU XUÂN	11/07/2007	7340301	Kế toán	200	D01	18.19	
1344	25HB1344	033307010015	TRƯƠNG THỊ THANH XUÂN	06/03/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.35	
1345	25HB1345	033307009777	VŨ KIỀU XUÂN	09/04/2007	7340301	Kế toán	200	A00	20.47	
1346	25DT1346	033307009469	BÙI HẢI YẾN	11/11/2007	7340301	Kế toán	100	C03	21.10	
1347	25HB1347	033307002609	CHU TIỂU YẾN	27/01/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.00	
1348	25HB1348	033307007377	ĐỖ HẢI YẾN	15/01/2007	7340301	Kế toán	200	D01	19.39	
1349	25DT1349	033307004223	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	21/09/2007	7340301	Kế toán	100	D01	18.50	
1350	25HB1350	033307006836	PHẠM THỊ HẢI YẾN	23/11/2007	7340301	Kế toán	200	C03	19.00	
1351	25HB1351	011306003216	QUẢNG THỊ YẾN	07/01/2006	7340301	Kế toán	200	A00	19.34	
1352	25HB1352	033307009478	VƯƠNG THỊ HẢI YẾN	18/11/2007	7340301	Kế toán	200	A00	19.87	
1353	25HB1353	001207000345	MAI NGUYỄN BẢO AN	16/01/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	19.13	
1354	25DT1354	033307012431	NGUYỄN QUẾ ANH	08/11/2007	7340302	Kiểm toán	100	D01	23.00	
1355	25HB1355	004207004149	TRƯƠNG ĐÀM QUỐC ANH	15/01/2007	7340302	Kiểm toán	200	A00	19.60	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1356	25HB1356	001206034956	VŨ NGUYỄN ĐỨC ANH	25/12/2006	7340302	Kiểm toán	200	A01	19.12	
1357	25HB1357	035307001375	TRẦN NGUYỄN NGỌC ÁNH	01/10/2007	7340302	Kiểm toán	200	D01	20.25	
1358	25DT1358	027307005486	NGUYỄN DIỆU CHÂU	15/11/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	21.00	
1359	25DT1359	001307054610	NGÔ LINH CHI	20/11/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	20.50	
1360	25DT1360	001307023684	PHẠM NGÂN CHI	22/10/2007	7340302	Kiểm toán	100	D01	22.25	
1361	25HB1361	040207028111	CAO XUÂN CÔNG	04/03/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	18.95	
1362	25HB1362	034307013942	NGUYỄN THÙY DUNG	15/01/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	18.28	
1363	25DT1363	030207009878	BÙI VIỆT DŨNG	18/02/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	20.35	
1364	25DT1364	038207032252	ĐỖ QUANG DŨNG	21/12/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	22.50	
1365	25HB1365	001207048045	NGUYỄN BÁ DUY	24/10/2007	7340302	Kiểm toán	200	A00	19.06	
1366	25HB1366	037307004782	ĐẶNG THÙY DUYÊN	14/03/2007	7340302	Kiểm toán	200	A00	19.45	
1367	25HB1367	034307006620	HÀ THÙY DUYÊN	13/09/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	18.95	
1368	25DT1368	001307060863	HOÀNG NGUYỆT HÀ	23/08/2007	7340302	Kiểm toán	100	D01	21.00	
1369	25DT1369	008307004837	HOÀNG THỊ THU HÀ	10/08/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	22.10	
1370	25HB1370	033307008377	TRƯƠNG THỊ NGỌC HÂN	31/08/2007	7340302	Kiểm toán	200	A00	18.67	
1371	25DT1371	001207041578	ĐỖ QUANG HIẾU	18/02/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	21.25	
1372	25DT1372	001207018157	NGUYỄN GIA HIẾU	04/09/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	22.25	
1373	25HB1373	024206000657	NGUYỄN TRUNG HIẾU	19/10/2006	7340302	Kiểm toán	200	A00	17.69	
1374	25HB1374	038306015466	LÊ QUỲNH HOA	29/10/2006	7340302	Kiểm toán	200	C03	17.37	
1375	25HB1375	002207000284	LÊ TUẤN HÙNG	24/03/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	18.47	
1376	25HB1376	008307007395	ĐỖ LÂM QUỲNH HƯƠNG	29/07/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	18.02	
1377	25DT1377	033307005347	PHẠM KHÁNH HUYỀN	07/09/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	20.50	
1378	25HB1378	027207004020	TRẦN QUỐC KỶ	19/11/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	19.34	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1379	25DT1379	030307004073	NGUYỄN THÙY LINH	05/09/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	21.50	
1380	25DT1380	064307007107	TRẦN PHƯƠNG LINH	30/11/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	18.25	
1381	25HB1381	001307016476	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	21/12/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	20.54	
1382	25HB1382	036207003309	NGUYỄN DUY MẠNH	01/11/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	19.17	
1383	25HB1383	033207009466	NGÔ QUANG MINH	11/12/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	19.22	
1384	25DT1384	019207005930	TRẦN HUY MINH	08/11/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	20.00	
1385	25DT1385	037207008585	NGÔ QUANG NHẬT	24/11/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	23.23	
1386	25DT1386	024307012091	LÊ THỊ PHƯƠNG	03/01/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	21.50	
1387	25HB1387	002307005396	NGUYỄN ĐIỀU PHƯƠNG	03/11/2007	7340302	Kiểm toán	200	D01	19.70	
1388	25DT1388	036207006003	PHẠM ANH SÁNG	05/08/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	20.85	
1389	25DT1389	014205004899	PHẠM PHÚ TÂM	01/04/2005	7340302	Kiểm toán	100	A01	20.50	
1390	25DT1390	024307012649	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	23/07/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	22.60	
1391	25HB1391	001307045016	PHẠM THỊ THANH	14/12/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	19.06	
1392	25HB1392	027200010944	VŨ HOÀNG THANH	02/09/2000	7340302	Kiểm toán	200	D01	17.64	
1393	25HB1393	027307011269	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	05/08/2007	7340302	Kiểm toán	200	D01	20.16	
1394	25HB1394	033307008476	PHẠM PHƯƠNG THẢO	30/09/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	18.13	
1395	25HB1395	026207004469	HOÀNG ĐÌNH ĐỨC THỊNH	23/10/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	17.55	
1396	25DT1396	024307004585	LÝ KIỀU TRANG	02/12/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	23.75	
1397	25HB1397	033307010583	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	21/04/2007	7340302	Kiểm toán	200	A00	19.11	
1398	25HB1398	035307008109	NGUYỄN THỊ LAN TRANG	11/12/2007	7340302	Kiểm toán	200	A01	19.11	
1399	25HB1399	034306015732	VŨ THỊ THU TRANG	28/04/2006	7340302	Kiểm toán	200	C03	18.72	
1400	25HB1400	033207007728	DƯƠNG VŨ NGUYỄN TRƯỜNG	29/11/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	19.39	
1401	25HB1401	001207037728	TRẦN ANH TUẤN	21/09/2007	7340302	Kiểm toán	200	C03	19.64	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1402	25HB1402	033306008693	PHẠM THỊ THẢO VÂN	15/01/2006	7340302	Kiểm toán	200	C03	19.23	
1403	25DT1403	034307004313	TRẦN THẢO VÂN	15/12/2007	7340302	Kiểm toán	100	C03	23.23	
1404	25HB1404	033307009093	TRẦN THẢO VÂN	24/05/2007	7340302	Kiểm toán	200	A00	18.72	
1405	25HB1405	014207015658	MAI THIÊN AN	01/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.52	
1406	25HB1406	231307015189	NGUYỄN HOÀI ANH	13/02/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.25	
1407	25DT1407	001307016093	NGUYỄN NGỌC BẢO ANH	23/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	D01	19.00	
1408	25HB1408	033307012478	PHẠM THỊ TUYẾT ANH	27/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	18.44	
1409	25HB1409	001307021293	PHÙNG BÍCH NGỌC ANH	10/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.78	
1410	25HB1410	033207004412	QUẢN NHẬT ANH	12/11/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	16.56	
1411	25HB1411	030307009705	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	14/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.72	
1412	25HB1412	033207013486	HOÀNG THANH BÌNH	21/04/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	19.22	
1413	25HB1413	027307005045	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	07/01/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.22	
1414	25HB1414	072307008130	TRẦN THU CÚC	19/06/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	18.95	
1415	25HB1415	040207002471	HỒ HẢI ĐĂNG	12/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	20.10	
1416	25HB1416	001207057516	TRỊNH TIẾN ĐẠT	25/11/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	19.35	
1417	25DT1417	026207010249	XUÂN ANH ĐẠT	07/04/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	D01	20.50	
1418	25HB1418	026206004742	LÊ THẾ ĐỨC	07/03/2006	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	17.64	
1419	25HB1419	027307009022	ĐÌNH THỊ THÙY DUNG	17/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	22.14	
1420	25DT1420	033207010952	ĐÌNH ĐỨC DUY	01/11/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	D01	21.75	
1421	25HB1421	001207053633	VŨ KHÁNH DUY	10/07/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	18.89	
1422	25HB1422	033207008234	ĐẶNG HOÀNG HẢI	02/03/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	19.17	
1423	25HB1423	033207004744	VŨ HOÀNG HẢI	12/08/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	18.78	
1424	25HB1424	027207005745	NGUYỄN TRUNG HIẾU	27/03/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	18.71	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1425	25DT1425	033307006679	TRƯƠNG MỸ HOA	05/02/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	D01	19.50	
1426	25HB1426	030207003956	VŨ DUY HÒA	18/07/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	17.81	
1427	25HB1427	034207016715	BÙI DUY HÙNG	30/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	17.75	
1428	25HB1428	010307008380	LÊ ÁNH HUYỀN	06/06/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	18.02	
1429	25HB1429	001207093510	NGÔ THẾ KHẢI	18/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	19.93	
1430	25HB1430	027307008393	NGUYỄN THỊ NGỌC KHÁNH	08/09/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	C01	17.07	
1431	25HB1431	038207003264	BÙI QUANG LINH	06/07/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	17.37	
1432	25DT1432	030307004263	ĐỖ THÙY LINH	13/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	C01	21.50	
1433	25HB1433	001207037860	NGUYỄN HẢI LONG	16/06/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	18.59	
1434	25DT1434	033307002796	KHƯƠNG THỊ MINH LÝ	05/06/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	A00	22.25	
1435	25HB1435	027204004159	NGUYỄN TIẾN MINH	27/09/2004	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	17.93	
1436	25HB1436	020207000418	PHẠM BẢO MINH	05/01/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	19.11	
1437	25HB1437	033207009629	TRẦN ĐẠT BÌNH MINH	28/05/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.78	
1438	25HB1438	033307002032	BÙI THỊ THẢO MY	14/07/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	19.39	
1439	25DT1439	033307003506	LÊ THỊ HÀ MY	13/04/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	C01	21.50	
1440	25HB1440	033307011921	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	27/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	20.47	
1441	25HB1441	001307052531	LƯƠNG HOÀNG NGÂN	05/03/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	C01	18.59	
1442	25DT1442	096207005241	NGUYỄN HOÀNG THIÊN NHÂN	05/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	C01	16.85	
1443	25HB1443	040207004873	TRẦN ĐỨC QUÝ	24/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	19.39	
1444	25DT1444	035307007326	TRẦN THỊ LỆ QUYÊN	21/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	C01	19.75	
1445	25DT1445	022207003348	NGUYỄN THÀNH QUYẾT	22/10/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	D01	19.50	
1446	25HB1446	038307010412	HÀ NHƯ QUỲNH	18/09/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	17.37	
1447	25HB1447	033307001900	NGUYỄN THỊ THU QUỲNH	05/11/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	19.00	

TT	Mã HS	Số CMND	Họ và tên	Ngày sinh	Mã ngành	Tên ngành	Mã PTXT	Tổ hợp TT	Điểm TT	Thang điểm
1448	25HB1448	034207015726	PHẠM HỮU NGỌC SÁU	09/02/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	17.10	
1449	25DT1449	011307006829	LÊ PHƯƠNG THẢO	07/12/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	C01	22.50	
1450	25HB1450	010307006967	LÊ TÔ VĂN THẢO	28/01/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	23.57	
1451	25HB1451	027307005022	NGUYỄN THỊ THỦY	08/02/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	20.00	
1452	25HB1452	033207002209	NGUYỄN NGỌC TOÀN	27/08/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A00	17.04	
1453	25DT1453	034207016478	CHU HOÀNG TRUNG	13/09/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	100	D01	19.50	
1454	25HB1454	033207010972	VŨ QUANG HUY TUẤN	24/08/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	17.49	
1455	25HB1455	001307032618	NGUYỄN THỊ TÚ UYÊN	24/02/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	D01	18.95	
1456	25HB1456	033207013392	LÊ QUỐC VIỆT	04/06/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	C01	19.22	
1457	25HB1457	033307004744	ĐÀO THỊ HẢI YẾN	08/11/2007	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	200	A01	19.00	

Danh sách có 1457 thí sinh